

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2026



**GIẤY XÁC NHẬN**  
**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**  
**TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CTCP**

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP

Tên cổ đông:.....Mã cổ đông: .....  
Số CCCD/ĐKKD.....cấp ngày.....tại.....  
Địa chỉ: .....  
Điện thoại.....Email.....  
Tổng số cổ phần sở hữu.....  
(*Bằng chữ:*.....)

Xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP tổ chức vào hồi 8h00' ngày 30/6/2026 tại Tổng công ty Cơ khí xây dựng

**CỔ ĐÔNG**  
(*ký, ghi rõ họ tên*)

---

- Đối với cổ đông pháp nhân:

- (1) Người đại diện pháp luật ký tên và đóng dấu;
- (2) Trường hợp pháp nhân cử đại diện vốn (đại diện theo ủy quyền), thì người đại diện ký tên và đính kèm các văn bản cử người đại diện vốn theo quy định.

- Đề nghị quý cổ đông xác nhận việc tham gia theo mẫu này hoặc ủy quyền cho người đại diện tham dự theo mẫu Giấy ủy quyền kèm theo về Phòng Tổ chức nhân sự Tổng công ty Cơ khí xây dựng - Địa chỉ: 125D Minh Khai, Phường Bạch Mai, Thành phố Hà Nội trước 10 h ngày 25/6/2026.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CTCP**

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP

Tên cổ đông:.....

Số CCCD/ĐKKD:.....cấp ngày:.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại..... Fax:.....Email:.....

Tổng số cổ phần sở hữu..... cổ phần.

(Bằng chữ:.....)

Nay tôi ủy quyền cho người có tên sau đây: (Tích vào cột ủy quyền)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ủy quyền
1	Trịnh Nam Hải	Chủ tịch HĐQT TCT	<input type="checkbox"/>

Hoặc ủy quyền cho (nếu không ủy quyền cho cá nhân trên):

Ông (Bà):.....

Số CCCD:.....cấp ngày:.....

Địa chỉ: .....

Số cổ phần ủy quyền:.....cổ phần.

(Bằng chữ:.....)

Được quyền thay thế tôi/Công ty tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

(ký, ghi rõ họ tên)

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



**GIẤY ỦY QUYỀN (THEO NHÓM)**  
**HỢP ĐỒNG ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CTCP**

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP

Hôm nay, ngày....., tại....., chúng tôi là nhóm cổ đông của Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP có tên trong danh sách kèm theo cùng nhất trí ủy quyền cho người có tên sau đây: (Tích vào 01 người mà cổ đông muốn ủy quyền)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ủy quyền
1	Trịnh Nam Hải	Chủ tịch HĐQT	<input type="checkbox"/>
2	Đào Đức Thọ	TV HĐQT, TGD	<input type="checkbox"/>
3	Nguyễn Văn Sơn	Trưởng Ban kiểm soát	<input type="checkbox"/>

Hoặc ủy quyền cho (nếu không ủy quyền cho 1 trong các cá nhân trên):

Ông (Bà):.....

Số CCCD:.....cấp ngày:.....tại:.....

Địa chỉ: .....

Được quyền thay thế tôi/Công ty tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

(ký, ghi rõ họ tên)

.....

.....



## CHƯƠNG TRÌNH

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CTCP

Ngày 30/6/2026



TT	Thời gian	Nội dung
1	8h00-8h30	Đón tiếp đại biểu, cổ đông, kiểm tra thủ tục, phát Thẻ/Phiếu, tài liệu
2	8h30-8h40	- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội - Mời Đoàn Chủ tịch lên điều hành Đại hội.
3	8h40-8h50	- Đoàn Chủ tịch chỉ định Ban thư ký và mời Ban thư ký lên làm việc. - Bầu Ban kiểm phiếu.
4	8h50-9h00	- Báo cáo Chương trình làm việc, Quy chế làm việc của Đại hội. - Biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của ĐH
5	9h00-10h00	<b>Các báo cáo và tờ trình</b> 1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026. 2. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2026 và định hướng hoạt động năm 2026, nhiệm kỳ 2026 - 2031. 3. Báo cáo kết quả hoạt động Ban kiểm soát năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2026 và kế hoạch hoạt động năm 2026. 4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán 5. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2025. 6. Tờ trình về thực hiện chi trả tiền lương, thù lao đối với HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026. 7. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026. 8. Tờ trình thông qua Đề án Chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2026-2031 9. Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT Tổng công ty.
6	10h00-10h20	Đại hội thảo luận
7	10h20-10h30	Đại biểu phát biểu ý kiến.
8	10h30-11h00	<b>Bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031</b> 1. Thông qua Quy chế bầu HĐQT và BKS 2. Tờ trình về bầu TV HĐQT và TV BKS nhiệm kỳ 2026-2031. 3. Bỏ phiếu bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031.
9	11h00-11h30	Đại hội nghỉ giải lao (Ban kiểm phiếu làm việc)

10	11h30-11h35	1. Ban kiểm phiếu thông báo kết quả bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031 2. Biểu quyết thông qua kết quả bầu HĐQT/BKS
11	11h35-11h45	HĐQT và BKS họp phiên đầu tiên để bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031
12	11h45-11h50	Thông báo kết quả bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS.
13	11h50-11h55	Báo cáo kết quả kiểm phiếu thông qua các báo cáo, tờ trình
14	11h55-12h00	- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội. - Tuyên bố bế mạc Đại hội

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2026

DỰ THẢO



**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CTCP**

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây gọi là “Đại hội”) của Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội**

1. Cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông Tổng công ty chốt ngày 01/6/2026 có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho một hoặc một số tổ chức hoặc cá nhân khác tham dự Đại hội.
2. Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản theo mẫu cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

**Điều 3. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phiếu biểu quyết, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập họp Đại hội.

**Chương II**

**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**Điều 4. Quyền của cổ đông tham dự Đại hội**

1. Được tham dự, thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc Chương trình của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP.
2. Được Ban Tổ chức (BTC) Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.
3. Mỗi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội được nhận Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử- trong đó ghi tên cổ đông, Mã



cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết và có đóng dấu treo của Tổng công ty sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

4. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử tương ứng số cổ phần có quyền biểu quyết mà người sở hữu hoặc đại diện tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

5. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự phiên họp khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung Chương trình Đại hội đã được thông qua, không đề xuất các vấn đề không đúng thẩm quyền hoặc nằm ngoài nội dung Chương trình Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham gia dự họp cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Thư ký Đại hội.

6. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 5. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội**

1. Khi tham dự Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền xuất trình các giấy tờ sau đây cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để đăng ký tham dự Đại hội:

- Căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác có thể thay thế CCCD;
- Giấy ủy quyền (đối với đại diện theo ủy quyền) hoặc văn bản cử người đại diện phần vốn đối với cổ đông là tổ chức.

2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch, không gây mất trật tự và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

#### **Điều 6. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng ban và một số thành viên do Hội đồng quản trị Tổng công ty Cơ khí xây dựng chỉ định.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

- Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp: Kiểm tra căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác có thể thay thế CCCD, Giấy ủy quyền (nếu có);

- Phát Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết cho cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của các cổ đông tham dự họp;

- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp trước khi Đại hội được tiến hành.

3. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

#### **Điều 7. Đoàn Chủ tịch Đại hội**

1. Đoàn Chủ tịch gồm Chủ tọa là Chủ tịch Hội đồng quản trị và một số thành viên khác do HĐQT quyết định, có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo Chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

đ) Thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp:

e) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh họp pháp, hợp lý khác;

g) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

h) hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp:

- Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng, hợp pháp.

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả những người dự họp;

- Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.

### **Điều 8. Ban Thư ký**

1. Thư ký Đại hội do Đoàn Chủ tịch cử.

2. Thư ký Đại hội thực hiện các công việc theo phân công của Đoàn Chủ tịch, bao gồm:

- Ghi chép Biên bản họp Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội;

- Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông;

- Công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp khác theo phân công của Đoàn Chủ tịch.

### **Điều 9. Ban Kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông bầu theo đề nghị của Đoàn Chủ tịch. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và một số thành viên không phải là các ứng viên vào thành viên HĐQT/BKS.

2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ sau:

- Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu

- Phát phiếu biểu quyết, Phiếu bầu, hướng dẫn, giám sát quá trình bỏ phiếu.



- Tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và báo cáo kết quả biểu quyết trước Đại hội.

### **Chương III**

## **THỂ THỨC HỌP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI**

### **Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội**

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.
2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình.

### **Điều 11. Trật tự của Đại hội**

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền khi tham dự Đại hội cần tuân thủ các quy định sau:

1. Ăn mặc chỉnh tề.
2. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Ứng xử văn minh, lịch sự, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

**Điều 12.** Việc bầu cử thực hiện theo Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### **Điều 13. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

1. Các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua bằng giơ Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết.

2. Phương thức biểu quyết:

a) Phương thức “Giơ Thẻ biểu quyết”: Phương thức này dùng để thông qua các nội dung: thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội, Quy chế bầu cử, Biên bản, Nghị quyết Đại hội, Bầu Ban kiểm phiếu;

b) Phương thức “Phiếu biểu quyết”: Mỗi cổ đông và đại diện theo ủy quyền được phát một (01) Phiếu biểu quyết trong đó thể hiện số lượng cổ phần sở hữu/được ủy quyền. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết *tán thành, không tán thành, không có ý kiến* với từng nội dung biểu quyết. Phương thức này để thông qua các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội.

3. Tổng số phiếu *tán thành, không tán thành, không có ý kiến* của từng nội dung sẽ được Trưởng Ban Kiểm phiếu thông báo kết quả tại Đại hội.

### **Điều 14. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c) Chương trình và nội dung Đại hội;
- d) Họ, tên Chủ tọa và Thư ký;
- đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung Chương trình họp;
- e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu biểu quyết tương ứng;
- g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết; tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Chữ ký của Chủ tọa và Thư ký.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Chủ tọa và Thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng công ty.



## **Chương IV**

### **HIỆU LỰC THI HÀNH**

**Điều 15.** Quy chế này gồm 4 Chương, 15 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA**

**Trịnh Nam Hải**

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2026

DỰ THẢO

## QUY CHẾ BẦU CỬ

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát  
Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP nhiệm kỳ 2026-2031



Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP tiến hành bầu Thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2026-2031, gồm các nội dung sau đây:

### Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi tắt là cổ đông) có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán chốt ngày 01/6/2026).

### Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên HĐQT/BKS

1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 1, Điều 155 của Luật Doanh nghiệp, khoản 4 Điều 26 Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty;

1.1 Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.

1.2 Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý, kinh doanh của Tổng công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty;

1.3 Thành viên HĐQT của Tổng công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;

1.4 Không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty; người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Tổng công ty;

1.5 Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp 2020, khoản 2 Điều 39 Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

2.1 Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:



a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty.

b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

c) Là người có quan hệ gia đình của Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty; người đại diện phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty, người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp.

d) Là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty.

2.2 Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

2.3 Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Đề cử, ứng cử viên HĐQT/BKS và số thành viên được bầu**

Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT/BKS, cụ thể:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 80% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

### **Điều 4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên HĐQT/BKS**

- Đơn xin ứng cử, đề cử tham gia HĐQT/BKS (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);

- Bản sao CCCD hoặc Hộ chiếu và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Các giấy tờ khác liên quan đến tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT/BKS theo Điều lệ và quy định của pháp luật.

Hồ sơ ứng cử, đề cử được gửi đến Ban Tổ chức Đại hội trước 10h ngày 25/6/2026 theo địa chỉ sau:

Phòng Tổ chức nhân sự Tổng công ty Cơ khí xây dựng- CTCP

Địa chỉ: 125D Minh Khai, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0243 863 1122

Dựa trên các Đơn xin đề cử, ứng cử của các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT/BKS của Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để đưa vào danh sách ứng viên tham gia bầu vào HĐQT/BKS và thông qua danh sách tại Đại hội.

### **Điều 5. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

- Danh sách ứng cử viên HĐQT/BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu;

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo mã số tham dự;

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu thành viên HĐQT và BKS theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác hoặc điều chỉnh cho phù hợp;

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu;

- Phiếu bầu hợp lệ: Phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban kiểm phiếu phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu;

- Phiếu bầu không hợp lệ gồm:

+ Phiếu không do Ban kiểm phiếu Đại hội phát ra, không đóng dấu treo của Tổng công ty Cơ khí xây dựng;

+ Phiếu gạch xóa, sửa chữa hoặc ghi thêm ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

+ Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền);

+ Phiếu bầu ghi tổng số đã bầu bị cộng sai mà Ban kiểm phiếu cộng lại lớn hơn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu;

+ Phiếu bầu tự ý ghi thêm tên người ngoài danh sách đã in sẵn hoặc gạch xóa vào phiếu (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới).

### **Điều 6. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

#### **1. Ban kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;



- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

- + Giới thiệu phiếu bầu và hướng dẫn quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu;
- + Phát phiếu;
- + Tiến hành kiểm phiếu;
- + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

- Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử vào HĐQT/BKS.

## 2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và ở một phòng riêng dưới sự giám sát của một đại diện cổ đông;

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả trước Đại hội và cùng với Ban Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có);

- Các phiếu bầu sau khi đã kiểm sẽ được niêm phong và chỉ được mở ra theo yêu cầu của Đại hội, đồng thời được lưu giữ tại trụ sở Tổng công ty.

## **Điều 7. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT/BKS**

- Việc biểu quyết bầu Thành viên HĐQT/BKS được thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.

- Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Cổ đông, người đại diện có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên trong danh sách đã được Đại hội biểu quyết thông qua, nhưng không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông, người đại diện đó nắm giữ.

- Nguyên tắc trúng cử:

+ Số lượng ứng viên được bầu vào HĐQT là 05 người.

+ Số lượng ứng viên được bầu vào BKS là 03 người.

Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quyết định của Đại hội. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT/BKS thì sẽ tiến

hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn người có phiếu bầu cao hơn trúng cử.

### **Điều 8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu bầu cử phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; tổng số và tỷ lệ quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào HĐQT/BKS.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

Quy chế này gồm có 9 Điều, được đọc công khai trước Đại hội và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Nam Hải**



Số: /BC-COMA

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2026

DỰ THẢO



## BÁO CÁO

Kết quả SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026  
Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

Thực hiện Điều lệ của Tổng công ty và Nghị quyết số 25/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; các chương trình, kế hoạch đã đề ra, Ban điều hành Tổng công ty báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhiệm vụ và giải pháp năm 2026, cụ thể như sau:

### A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

#### I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Đvt: Tỷ đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	KH NĂM 2025 (ĐHĐCĐ thông qua)		TH NĂM 2025 (BCTC đã kiểm toán)		Tỷ lệ % hoàn thành	
		Toàn TCT	Công ty Mẹ	Toàn TCT	Công ty Mẹ	Toàn TCT	Công ty Mẹ
1	Tổng giá trị SXKD	398,27	152,57	401,09	165,42	101%	108%
2	Doanh thu	361,73	140,29	330,04	148,44	91%	106%
3	Lợi nhuận trước thuế	8,06	5,06	19,24	5,77	239%	114%
	Tỷ suất LN/DT	0,02	0,036	0,058	0,038		
4	Nộp ngân sách	35,79	16,86	28,43	12,76	79%	76%
5	Giá trị đầu tư	15,92	1,15	11,35	0,72	71%	63%
6	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	10,17	14,74	11,09	17,40	109%	118%

Đánh giá chung hoạt động SXKD trong năm 2025 Tổng công ty đã tiếp tục duy trì tiếp thị, chào giá và đã thương thảo, ký kết, triển khai nhiều hợp đồng, dự án có giá trị doanh thu lớn như: Dự án đường ống nước sạch Sông Đà giai đoạn 2, Chế tạo dầm cầu thép xuất khẩu, Chế tạo và lắp đặt cầu bộ hành, Gia công chế tạo vỏ máy biến áp... với tổng giá trị hợp đồng ký kết gần 100 tỷ đồng; Các hợp đồng trên được thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn và có hiệu quả, đặc biệt trong công tác thanh toán.

Các chỉ tiêu quan trọng về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và thu nhập bình quân của Công ty mẹ Tổng công ty đều hoàn vượt mức kế hoạch đề ra. Chỉ có hai chỉ tiêu là nộp ngân sách và giá trị đầu tư không hoàn thành kế hoạch do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó chỉ tiêu nộp ngân sách thực hiện không đạt kế hoạch đề ra nhưng Công ty mẹ đã thực hiện nộp 100% tiền thuế đất, thuế GTGT và thuế TNDN phát sinh trong năm; đồng thời khắc phục được một số khoản nợ ngân sách cũ tồn đọng (1 tỷ đồng tiền nợ thuế đất tại COMA1; 4,6 tỷ đồng là phần còn lại của Quỹ sắp xếp doanh nghiệp). Các công ty con cũng đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính nộp hết số thuế phát sinh trong năm và nộp trả một phần khoản nợ ngân sách cũ (như COMAEL: 10,68 tỷ; COMA Minh Khai: 0,78 tỷ đồng; COMA 2: 4,74 tỷ đồng; COMA 16: 3,9 tỷ đồng).

## **II. ĐÁNH GIÁ CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025**

### **1. Công tác khai thác thị trường tìm kiếm việc làm**

- Năm 2025, Tổng công ty đã chủ động và tích cực đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, tìm kiếm việc làm. Trong năm, Tổng công ty đã trúng thầu và ký kết được một số hợp đồng với tổng giá trị gần 100 tỷ đồng như: Dự án đường ống nước sạch Sông Đà (Giai đoạn 2) có giá trị 32,9 tỷ đồng, Chế tạo dầm cầu thép xuất khẩu sang Philipphine: 35,9 tỷ đồng, Chế tạo và lắp đặt cầu bộ hành: 8,6 tỷ đồng, Gia công chế tạo các vỏ máy biến áp có giá trị trên 14 tỷ đồng...

- Bên cạnh các khách hàng truyền thống như Công ty Hitachi Việt Nam, Tổng công ty thiết bị Điện Đông Anh; Chế tạo Lò đốt rác cho Mitsubitsi..., thì trong năm 2025 các đơn vị thành viên cũng đã tích cực chủ động khai thác mở rộng thị trường và đã ký thêm được các hợp đồng mới như: Dàn mái không gian sân vận động huyện Tiên Du, Cung cấp, vận chuyển thiết bị khuỷu cong, côn xả - Thủy điện Hồ Bón 2, chế tạo kết cấu thép trụ căng lưới sân tập đánh golf, chế tạo kết cấu thép các cầu vượt dân sinh, Chế tạo ống cống và khuôn đúc...

### **2. Công tác thi công**

- Năm 2025, Công ty mẹ Tổng công ty đã hoàn tất các hợp đồng thi công như: Chế tạo, tổ hợp kiểm tra, lắp đặt cửa van, khe van, tời nâng và các thiết bị phụ trợ - Dự án nâng cấp cải tạo hệ thống thủy lợi phía Nam Phnom Penh; Cung cấp vật tư gia công chế tạo và vận chuyển thiết bị, kết cấu thép Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch 2; Chế tạo khe van sửa chữa, khe lưới chắn rác, kho van cửa nhận nước Thủy điện Sông Lô 3; Cung cấp và lắp đặt kết cấu thép mái sảnh Công trình nhà cao tầng HH5...

- Triển khai và thi công các hợp đồng mới theo đúng tiến độ của hợp đồng, đáp ứng tốt yêu cầu của Chủ đầu tư cũng như các đối tác, khách hàng truyền thống như: Gia công chế tạo dầm cầu thép xuất khẩu; Cung cấp ống thép và phụ kiện Dự án hệ thống cấp nước chuỗi đô thị Sơn Tây; sản xuất xà, mũ trụ T1-T4 DA nút giao liên thông kết nối đường tỉnh 390 huyện Thanh Hà, Hải Dương...

- Các công ty con như COMA2, COMAEL bên cạnh việc duy trì thị phần các mặt hàng truyền thống như vỏ máy biến áp, khuôn mẫu, ống công, sản phẩm đúc, bồn chứa nước đã chủ động thi công hoàn thành những hợp đồng chuyển tiếp và triển khai các hợp đồng mới như: Chế tạo và lắp đặt giàn mái sân vận động huyện Tiên Du - Bắc Ninh, Cung cấp, vận chuyển thiết bị khuấy công, côn xả Thủy điện Hồ Bón 2, Chế tạo kết cấu thép trụ căng lưới sân tập đánh golf (COMA2); chế tạo kingpost, gia công chế tạo cơ khí theo đơn đặt hàng (COMAEL)...

- Nhìn chung các công trình dự án do Công ty mẹ và các công ty con thực hiện đều đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, thu hồi vốn tốt và được các đối tác và chủ đầu tư đánh rất giá cao năng lực sản xuất.

### **3. Công tác kinh doanh dịch vụ**

- Về hoạt động kinh doanh dịch vụ cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho bãi của công ty mẹ Tổng công ty đã đi vào hoạt động ổn định, diện tích cho thuê đã đạt 100% diện tích hiện có; đơn giá thuê đảm bảo giá cả theo thị trường và đã tạo sự ổn định về nguồn thu cho Tổng công ty. Một số công ty con như COMAEL, COMA16, Khóa Minh Khai trong năm 2025 cũng phát huy tốt lĩnh vực hoạt động này, khai thác triệt để các nguồn lực hiện có để có nguồn kinh phí nộp tiền sử dụng đất và nâng cao hiệu quả hoạt động chung của đơn vị.

- Về hoạt động kinh doanh mua bán vật tư, hàng hóa: năm 2025 Công ty mẹ và một số các công ty con cũng đã chủ động tìm kiếm các đối tác và nhà cung cấp có nguồn và giá cả hợp lý, kịp thời cung cấp đúng số lượng và chất lượng theo các hợp đồng đã ký, quản lý chặt chẽ công tác thanh toán để không phát sinh công nợ tồn đọng.

### **4. Công tác đầu tư**

- Hoàn thành công tác phê duyệt quyết toán Dự án: Nhà máy chế tạo thiết bị nâng chuyển (Giai đoạn II) tại Khu công nghiệp Quang Minh, cập nhật số liệu, thực hiện việc hạch toán kế toán và khấu hao tài sản theo đúng quy định.

- Cải tạo nâng cấp sảnh tầng 1,2; tầng 14, tầng 15 của Tòa nhà văn phòng để nâng cao chất lượng dịch vụ và khai thác cho thuê; đầu tư nâng cấp website, máy chủ; sắp xếp lại vị trí các kho tài liệu lưu trữ đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, khai thác tối đa diện tích sẵn có. Công tác phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành theo đúng quy định hiện hành.

- Chỉ đạo các đơn vị thành viên rà soát các hạng mục đầu tư, tập trung đầu tư mua sắm thêm một số trang thiết bị phục vụ cho sản xuất như COMA2 (mua sắm một số thiết bị máy hàn, máy cắt bán tự động...) và cải tạo nhà xưởng (COMAEL, COMA Minh Khai và COMA16) để cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.

### **5. Công tác kinh tế, kế toán, tài chính tín dụng**

- Năm 2025, Tổng công ty ngoài việc duy trì quan hệ tín dụng với SHB,



còn mở thêm kênh quan hệ tín dụng vay vốn lưu động ngắn hạn và vốn dài hạn tại Vietcombank với số tiền đã ký kết hợp đồng vay là 46,1 tỷ đồng trong thời hạn 05 năm, đồng thời kiểm soát, điều tiết tốt dòng tiền, đảm bảo đủ vốn phục vụ hoạt động SXKD và đầu tư, cơ cấu lại các khoản vay và duy trì dư nợ tín dụng hợp lý huy động vốn phục vụ hoạt động SXKD và đầu tư cho năm tài chính 2026 cũng như các năm tiếp theo.

- Quản lý chặt chẽ việc thu chi theo dòng tiền để đảm bảo hoạt động SXKD diễn ra bình thường; cân đối các nguồn vốn để đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên, liên tục của Tổng công ty; thực hiện nghiêm chỉnh việc nộp thuế, xuất hóa đơn; trả nợ các khoản vay tại tổ chức tín dụng, không để nợ quá hạn xảy ra; chi trả lương, BHXH, BHYT kịp thời cho người lao động. Không nợ lương và chấm dứt tình trạng nợ bảo hiểm phát sinh trong năm phải nộp. Đảm bảo quyền lợi của người lao động khi đi khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

- Tập trung sớm hoàn thành công tác quyết toán và thu hồi vốn tại một số công trình lớn như: Công trình cầu vượt nút giao Long Biên; công trình cầu vượt nút giao An Dương; cầu vượt nút giao Nam Hồng; Nhà Quốc hội (gói XL-01)...

- Làm việc với các cơ quan thuế và bảo hiểm về cơ cấu lại nợ còn tồn đọng tại Chi nhánh COMA 1, COMA15 để không làm ảnh hưởng đến tài chính chung của Tổng công ty.

- Rà soát, lập phương án, kế hoạch chi tiết và quyết liệt hơn nữa trong công tác thu hồi công nợ của Tổng công ty.

- Thực hiện công tác định hướng nâng cao năng lực quản trị, kiểm tra, kiểm soát của Tổng công ty đối với tất cả các Công ty con, đặc biệt tại các công ty Decoimex, Khóa Minh Khai, COMA27... quan tâm công tác tài chính, quản lý hợp đồng kinh tế, công tác kế hoạch và đầu tư.

- Đôn đốc, thu hồi công nợ tại những đơn vị mà Tổng công ty đã thoái vốn như COMA7, COMA10, COMA18;

## **6. Công tác đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp**

Theo số liệu trên BCTC tính đến hết năm 2025, Tổng công ty hiện đầu tư tài chính dài hạn với số tiền là: 57,133 tỷ đồng, chiếm 23,95% vốn điều lệ. Trong đó, đầu tư vào 06 Công ty con (COMA2,16, Minh Khai, COMAEL, COMA27 và Decoimex) với số tiền là: 45,13 tỷ đồng; đầu tư vào 02 Công ty liên doanh, liên kết (COMA17 và Zenner) với số tiền là: 9,833 tỷ đồng và 03 Công ty đầu tư tài chính khác (COMA3, COMA10 và Hương Sơn) với số tiền là: 2,17 tỷ đồng. Tuy nhiên, trong nhiều năm vừa qua các khoản đầu tư của COMA ra ngoài doanh nghiệp hiệu quả đạt còn rất thấp, duy nhất chỉ có Công ty CP thủy điện Hương Sơn trả cổ tức qua các năm, điển hình như năm 2023-2024 đều trả cổ tức với giá trị là: 237 triệu đồng...

- Hiệu quả của các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của Tổng công ty đã được cải thiện, tuy nhiên vẫn rất thấp. Kết quả sản xuất kinh doanh năm

2025 của các công ty có vốn góp của Tổng công ty cụ thể như sau:

+ Các công ty con: 04/06 công ty con (COMA2, COMA16, COMA27 và COMAEL) có lãi nhưng tỷ lệ lợi nhuận thấp; 02/06 công ty con thua lỗ (Khóa Minh Khai, Decoimex).

+ 05 Công ty liên kết và đầu tư tài chính: 02 công ty có lãi (ZENNER - COMA, Thủy điện Hương Sơn); 03 công ty lỗ và tạm dừng hoạt động (COMA17, COMA10, COMARE).

- Năm 2025, Tổng công ty tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát tại các đơn vị như: COMA2, COMA16, DECOIMEX, Khóa Minh Khai, COMA17 để nắm bắt thực trạng, hiệu quả hoạt động, việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Tổng công ty đối với các đơn vị, kịp thời chấn chỉnh hoặc áp dụng các biện pháp phù hợp nhằm khắc phục tồn tại, hạn chế để hoàn thành mục tiêu và kế hoạch kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và khả năng cạnh tranh của các đơn vị.

- Tổng công ty đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của cổ đông tại các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty như: Thông qua nội dung họp Đại hội đồng cổ đông và chỉ đạo Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các đơn vị thực hiện biểu quyết/có ý kiến về các nội dung thuộc thẩm quyền, liên quan tới quyền lợi và nghĩa vụ của Tổng công ty trong quá trình quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh tại các đơn vị theo đúng quy định của pháp luật.

### **7. Công tác cơ cấu lại và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp của Tổng công ty giai đoạn 2021 - 2025**

- Năm 2025, Tổng công ty đã hoàn thành việc chuyển nhượng vốn góp tại COMA25, COMA9 và COMA-ENG, nâng tổng số các đơn vị Tổng công ty thoái vốn thành công là 6/9 đơn vị được phê duyệt tại Đề án cơ cấu lại và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp của Tổng công ty giai đoạn 2021 - 2025 (5 đơn vị thoái toàn bộ, 01 đơn vị thoái một phần).

- Về công tác quyết toán vốn nhà nước để bàn giao sang công ty cổ phần:

+ Đã hoàn thành hồ sơ quyết toán vốn nhà nước, lập dự thảo biên bản bàn giao vốn nhà nước sang công ty cổ phần trình Bộ Xây dựng xem xét quyết định.

+ Tiếp tục đối chiếu công nợ, rà soát hoàn thiện hồ sơ để thực hiện việc đối chiếu công nợ, đặc biệt là các khoản nợ phải trả của các đơn vị thành viên, các khoản nợ ngân sách nhà nước.

+ Rà soát, điều chỉnh và đề nghị Bộ Xây dựng có văn bản xin ý kiến các địa phương về phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ pháp lý các cơ sở nhà, đất: Lô đất 12.000m<sup>2</sup> tại Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội; Lô đất 2.152m<sup>2</sup> của COMA27 tại Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội; các lô đất thuộc Công ty Decoimex tại Thành phố Hồ Chí Minh theo phương án sắp xếp các cơ sở nhà đất đã được Bộ Xây dựng phê duyệt.

065  
TỔNG  
CỔ ĐÔNG  
KHÍ  
DỰ  
JNG-T

Tổng công ty cũng đã có văn bản đề xuất với Bộ Xây dựng về việc xin điều chỉnh tiến độ thoái toàn bộ vốn nhà nước đầu tư tại Tổng công ty sang giai đoạn 2026-2031.

### **III. NHỮNG TÒN TẠI, HẠN CHẾ**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong năm 2025, hoạt động SXKD của Tổng công ty vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Hiệu quả hoạt động của lĩnh vực SXKD chính là gia công cơ khí của Công ty mẹ Tổng công ty còn thấp và phát sinh nhiều giao dịch liên kết trong hệ thống nên doanh thu thực hiện hợp nhất toàn Tổng công ty chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm còn hạn chế, nguyên nhân chủ yếu do năng lực cạnh tranh và năng suất lao động thấp, quy mô sản xuất hạn chế không đáp ứng được với yêu cầu của các Dự án lớn hiện nay, cần tiếp tục đầu tư đổi mới trang thiết bị máy móc, dây chuyền sản xuất cũng như trình độ lao động khi tiếp cận với công nghệ số... để nâng cao chất lượng cũng như đáp ứng tiến độ dự án, làm tăng giá trị gia tăng cho doanh nghiệp;

- Số lượng và giá trị hợp đồng chuyển tiếp tại các đơn vị còn thấp, tiến độ thi công lại kéo dài qua nhiều năm cũng là một phần nguyên nhân dẫn tới giá trị sản lượng, doanh thu thực hiện còn thấp, hiệu quả chưa cao, không hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Công tác tuyển dụng, ưu đãi cho lực lượng lao động có tay nghề về gia công cơ khí đang gặp rất nhiều khó khăn, khó tuyển dụng; một số đơn vị phải tuyển lao động phổ thông và thực hiện công tác đào tạo trong một thời gian nhất định.

- Một số các công trình hoàn thành, đưa vào sử dụng đã lâu nhưng vẫn chưa quyết toán do tiến độ quyết toán của Chủ đầu tư chậm hoặc vướng mắc chế độ, chính sách của Nhà nước như: Công trình cầu vượt nút giao Long Biên, công trình cầu vượt nút giao An Dương, cầu vượt nút giao Nam Hồng, Dự án đầu tư xây dựng trụ sở Bộ Ngoại giao, nhà Quốc hội (gói XL-01)...

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ Xây dựng, của HĐQT liên quan đến công tác cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021 – 2025, quyết toán vốn và thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty chưa đáp ứng được yêu cầu tiến độ đề ra.

## **B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2026**

### **I. CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH**

Để đảm bảo chỉ tiêu tăng trưởng hai con số theo đúng Nghị quyết, trong năm 2026, Tổng công ty xây dựng kế hoạch SXKD, báo cáo xin ý kiến Bộ chủ quản để trình Đại hội cổ đông thông qua với các chỉ tiêu chính như sau:

Đvt: Tỷ đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	TH NĂM 2025 (BCTC đã kiểm toán)		KH NĂM 2026 (trình ĐHĐCĐ thông qua)		Tỷ lệ % KH 2026/TH 2025	
		Toàn TCT	Công ty Mẹ	Toàn TCT	Công ty Mẹ	Toàn TCT	Công ty Mẹ
1	Tổng giá trị SXKD	401,09	165,42	443,27	180,27	111%	109%
2	Doanh thu	330,04	148,44	406,93	164,81	123%	111%
3	Lợi nhuận trước thuế	19,24	5,77	13,54	6,61	70%	115%
	<i>Tỷ suất LN/DT</i>	<i>0,058</i>	<i>0,038</i>	<i>0,033</i>	<i>0,040</i>		
4	Nộp ngân sách	28,43	12,76	34,78	13,03	122%	102%
5	Giá trị đầu tư	11,35	0,72	15,80	2,50	139%	347%
6	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	11,09	17,40	12,54	19,28	113%	111%

## II. CÁC GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Với giá trị các hợp đồng chuyển tiếp năm 2025 và dự kiến các công việc, hợp đồng, dự án mà Tổng công ty đang thực hiện tiếp thị, chào giá, dự kiến việc thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu trong năm kế hoạch 2026 hoàn toàn khả thi. Tuy nhiên để khắc phục được những tồn tại của năm 2025 đồng thời chuẩn bị công việc cho năm 2026 và các năm tiếp theo, thời gian tới Tổng công ty cần phải tập trung triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, cụ thể:

### 1. Công tác sản xuất và tìm kiếm việc làm

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa Công ty mẹ và các công ty con trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính theo hướng chuyên môn hóa các công đoạn trong chuỗi giá trị từ công đoạn đấu thầu tìm kiếm việc làm, lập quy trình chuẩn bị sản xuất, mua sắm vật tư thiết bị; thi công và quản lý dự án để giảm thiểu chi phí quản lý, nâng cao hiệu quả của dự án và tăng năng suất lao động.

- Triển khai thực hiện các giải pháp tiếp thị, tìm kiếm việc làm để đảm bảo có đủ công việc cho năm kế hoạch 2026 và chuẩn bị nguồn việc cho giai đoạn 2026-2031.

- Tập trung thi công, đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn các công trình đã ký; đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi vốn để có dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng phương án kinh doanh dịch vụ, đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm kiếm khách hàng nhằm khai thác có hiệu quả các dự án, văn phòng, nhà xưởng của Tổng công ty.

- Phối hợp với các đơn vị trong cộng tác đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ dây chuyền sản xuất để đảm bảo mở rộng quy mô sản xuất và tăng năng suất lao động.

## **2. Công tác đầu tư**

- Tiếp tục nghiên cứu phát triển mở rộng lĩnh vực kinh doanh dịch vụ, tiếp tục nghiên cứu đầu tư nâng cấp nhà xưởng, hạ tầng kỹ thuật để sử dụng cho các dịch vụ kho bãi phân loại trung chuyên hàng hóa tại Công ty mẹ Tổng công ty và các công ty con có lợi thế về vị trí tại Thành phố Hà Nội.

- Nghiên cứu mở rộng lĩnh vực sản xuất hàng công nghiệp phụ trợ cho các sản phẩm nhựa tại Công ty COMA16 để tăng doanh thu, ổn định sản xuất và hiệu quả.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp mở rộng nhà xưởng, hạ tầng kỹ thuật, đầu tư đổi mới công nghệ trong sản xuất áp dụng công nghệ tiên tiến vào công tác chế tạo kết cấu thép, hàng công nghiệp phụ trợ bằng thép tại Công ty COMA2, COMAEL...

- Tập trung giải quyết các tồn đọng để sớm thi công hoàn thành dự án đầu tư Khu nhà ở Decoimex mở rộng.

- Đầu tư hệ thống quản trị văn phòng, quản trị dữ liệu và quản lý các dự án sản xuất theo AI và công nghệ mới phù hợp, cũng như đáp ứng tiến trình hội nhập và tham gia vào các dự án lớn của đất nước trong thời gian tới.

## **3. Công tác tài chính, tín dụng**

- Tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng để mở rộng hạn mức tín dụng theo Kế hoạch tài chính đã được HĐQT thông qua, làm việc với cơ quan Thuế và các đối tác để cơ cấu lại các khoản công nợ nhằm giảm thiểu phát sinh chi phí tài chính nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty mẹ và các công ty con.

- Tăng cường công tác quản lý và thu hồi công nợ, tập trung rà soát phân loại công nợ đặc biệt là các khoản nợ đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi, làm việc với các đối tác để xác nhận và cam kết lộ trình thanh toán để làm cơ sở thu hồi và hoàn trích lập dự phòng nhằm khắc phục tình trạng âm vốn chủ sở hữu để đảm bảo đủ điều kiện tham gia chào giá và đấu thầu các dự án.

- Làm việc với các cơ quan thuế và bảo hiểm để cơ cấu lại nợ còn tồn đọng tại Chi nhánh COMA1, COMA15 để không làm ảnh hưởng đến tài chính chung của Tổng công ty

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành công tác quyết toán, thu hồi vốn các dự án tồn đọng, các dự án đang triển khai, cân đối dòng tiền hợp lý giữa việc thanh toán các khoản nợ tồn đọng và đảm bảo nhu cầu vốn phục vụ hoạt động SXKD và đầu tư;

## **4. Công tác quản lý vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp**

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát của Tổng công ty đối với các công ty con đặc biệt trong công tác tài chính, kế hoạch, đầu tư và triển khai các dự án. Phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban Tổng công ty và các đại diện vốn của các công ty con đặc biệt là các công ty còn phát sinh lỗ nhằm kiểm soát và đảm bảo hoạt động của công ty có hiệu quả góp phần bảo toàn phần vốn góp của Tổng công ty đầu tư tại các đơn vị.

## 5. Công tác cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2026 - 2031

- Tiếp tục triển khai thực hiện những nội dung còn lại của Đề án “Cơ cấu lại và nâng cao năng lực quản trị Tổng công ty giai đoạn 2021-2025” đã được phê duyệt.

- Triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện “Định hướng chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2026-2031 và tầm nhìn đến năm 2045” theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị với mục tiêu duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định lĩnh vực hoạt động SXKD chính, khai thác tối đa các nguồn lực về cơ sở nhà đất của Tổng công ty, đầu tư kinh doanh bất động sản nhằm tích lũy vốn tạo tiền đề cho công tác đầu tư mở rộng lĩnh vực sản xuất và cung cấp hàng công nghiệp phụ trợ trong các giai đoạn tiếp theo.

- Hoàn thành công tác quyết toán và bàn giao vốn Nhà nước sang công ty cổ phần. Thực hiện việc thoái toàn bộ vốn Nhà nước tại Công ty mẹ - Tổng công ty trong giai đoạn 2026 - 2031 theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban điều hành Tổng công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP. Đề nghị Đại hội cổ đông xem xét, tham gia ý kiến để hoàn thiện và thông qua báo cáo, làm cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2026.

Trân trọng!

### *Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT TCT (để b/c);
- Ban TGĐ TCT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP, TCKH.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Đào Đức Thọ**



khó lường. Xác định được những thuận lợi, khó khăn cũng như thời cơ và thách thức nên ngay từ đầu năm Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã đưa ra nhiều giải pháp kịp thời, linh hoạt, hiệu quả, trong đó tập trung vào công tác khai thác thị trường tìm kiếm việc làm; quản trị doanh nghiệp và tổ chức thực hiện đề án Cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025. Chính vì vậy các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận của Công ty mẹ Tổng công ty đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, cụ thể:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	KH NĂM 2025 (ĐHĐCĐ thông qua)		THỰC HIỆN NĂM 2025		% HOÀN THÀNH	
		Toàn TCT	C.ty Mẹ	Toàn TCT	C.ty Mẹ	Toàn TCT	C.ty Mẹ
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
1	Giá trị Sản lượng	398,27	152,57	401,09	165,42	101%	108%
2	Doanh thu	361,73	140,29	330,04	148,44	91%	106%
3	Lợi nhuận trước thuế	8,06	5,06	19,24	5,77	239%	114%
4	Nộp ngân sách	35,79	16,86	28,43	12,76	79%	76%
5	Giá trị đầu tư	15,92	1,15	11,35	0,72	71%	63%
6	Thu nhập bình quân (Tr.đ/người/tháng)	10,17	14,74	11,09	17,40	109%	118%

## 2.2. Công tác quản lý tài chính và nguồn vốn

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị đã phê duyệt kế hoạch tài chính, phương án vay vốn, hạn mức tín dụng năm 2025 và ủy quyền Ban điều hành ký hợp đồng tín dụng với ngân hàng Vietcombank, SHB nhằm đảm bảo nguồn tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty mẹ - Tổng công ty.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành tăng cường công tác quản lý tài chính, kiểm soát chi phí, sản lượng dở dang, thúc đẩy nghiệm thu thanh quyết toán, thanh lý các hợp đồng đã hoàn thành, cắt giảm các chi phí không cần thiết; thực hiện tốt công tác quản trị dòng tiền, đảm bảo việc huy động vốn, sử dụng vốn an toàn, hiệu quả, linh hoạt và đúng mục đích; chú trọng quản lý và kiểm soát chặt chẽ, không để phát sinh nợ xấu.

Trong công tác quản lý thu hồi công nợ, HĐQT chỉ đạo, đôn đốc Ban Điều hành thực hiện nhiều biện pháp (bao gồm cả tổ tụng) để thu hồi vốn tại các đơn vị và các dự án thi công nợ đọng từ những năm trước nhằm tập trung nguồn tài chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Việc thu hồi công nợ tuy còn nhiều khó khăn nhưng cũng có chuyển biến tích cực. Tổng nợ quá hạn thu hồi được trong năm 2025 khoảng 21,9 tỷ đồng (bao gồm: COMA18: 1,0 tỷ đồng; VIETRADICO: 6,999 tỷ đồng; COMA7: 2,21 tỷ đồng; Công trình Cầu bộ hành: 4,083 tỷ; Sở Tài chính trả tiền đặt cọc dự án Phạm Hùng: 7,636 tỷ).

## 2.3. Kết quả thực hiện công tác đầu tư

#### a) Công tác đầu tư và quyết toán vốn đầu tư

- Hội đồng quản trị đã phê duyệt quyết toán dự án đầu tư “Xây dựng kho, xưởng và hạ tầng kỹ thuật Nhà máy chế tạo thiết bị nâng chuyên” tại Khu công nghiệp Quang Minh để có số liệu hạch toán kế toán và khấu hao tài sản theo đúng quy định.

- Hội đồng quản trị đã thông qua chủ trương đầu tư sửa chữa cải tạo và nâng cấp tầng 14 Tòa nhà văn phòng COMA để tăng hiệu quả khai thác, cho thuê tăng doanh thu cho Tổng công ty.

#### b) Công tác đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp

Tính đến ngày 31/12/2025, Tổng công ty đầu tư vào 06 công ty con, 05 công ty liên doanh, liên kết và đầu tư tài chính với tổng giá trị vốn góp theo mệnh giá gốc là 57,63 tỷ đồng.

Hiệu quả của các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của Tổng công ty đã được cải thiện, tuy nhiên đạt hiệu quả thấp. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của các công ty có vốn góp của Tổng công ty cụ thể như sau:

+ Các công ty con: 04/06 công ty con (COMA2, COMA16, COMA27 và COMAEL) có lãi nhưng tỷ lệ lợi nhuận thấp; 02/06 công ty con thua lỗ (Khóa Minh Khai, Decoimex).

+ 05 Công ty liên kết và đầu tư tài chính: 02 công ty có lãi (ZENNER – COMA, Thủy điện Hương Sơn); 03 công ty lỗ và tạm dừng hoạt động (COMA17, COMA10, COMARE).

Năm 2025, Tổng công ty tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát tại các đơn vị: COMA2, COMA16, DECOIMEX, Khóa Minh Khai, COMA17 để nắm bắt thực trạng, hiệu quả hoạt động, việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Tổng công ty đối với các đơn vị, kịp thời chấn chỉnh hoặc áp dụng các biện pháp phù hợp nhằm khắc phục tồn tại, hạn chế để hoàn thành mục tiêu và kế hoạch kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và khả năng cạnh tranh của các đơn vị.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của cổ đông tại các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty như: Thông qua nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và chỉ đạo Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các đơn vị thực hiện biểu quyết/có ý kiến về các nội dung thuộc thẩm quyền, liên quan tới quyền lợi và nghĩa vụ của Tổng công ty trong quá trình quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh tại các đơn vị theo đúng quy định của pháp luật.

#### 2.4. Công tác tổ chức, nhân sự, tiền lương

- Về công tác tổ chức, nhân sự:

+ Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ các phòng ban và danh mục vị trí việc làm, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sắp xếp lại bộ máy tổ chức, nhân sự tại Cơ quan Tổng công ty theo hướng đổi mới, tinh gọn, hiệu quả.

+ Xem xét, thông qua: công tác cán bộ của COMA28, COMA17, COMA2, COMA27, DECOIMEX, COMA16; thành lập Tiểu ban Kiểm toán nội bộ; kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ của Tổng công ty nhiệm kỳ 2026-2031; kết quả

đánh giá, xếp loại cán bộ diện Tổng công ty quản lý năm 2024.

- Công tác tiền lương:

+ Hội đồng quản trị đã thông qua Quy định Hệ thống thang lương, bảng lương; Quy chế trả lương và Danh mục vị trí việc làm của Công ty mẹ - Tổng công ty; phê duyệt mức lương các chức danh lãnh đạo, quản lý Tổng công ty Cơ khí xây dựng; thông qua quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Công ty mẹ - Tổng công ty.

+ Năm 2025, mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng Công ty mẹ - Tổng công ty thực hiện đầy đủ tiền lương, bảo hiểm xã hội, đảm bảo các quyền, lợi ích và chế độ chính sách cho người lao động. Thu nhập bình quân của người lao động Công ty mẹ - Tổng công ty đạt 17,4 triệu đồng/người/tháng, tăng 21% so với năm 2024.

### **2.5. Kết quả thực hiện Đề án “Cơ cấu lại và nâng cao năng lực quản trị của Tổng công ty giai đoạn 2021-2025”**

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành tập trung thực hiện Đề án “Cơ cấu lại và nâng cao năng lực quản trị Tổng công ty giai đoạn 2021–2025” và đã thực hiện thành công, có hiệu quả nhiều nội dung, cụ thể:

- Đã hoàn thành việc chuyển nhượng vốn góp của Tổng công ty tại COMA25, COMA9 và COMA-ENG nâng tổng số các đơn vị Tổng công ty thoái vốn thành công là 6/9 đơn vị được phê duyệt tại Đề án (5 đơn vị thoái toàn bộ, 01 đơn vị thoái một phần).

- Đã hoàn thành hồ sơ quyết toán vốn nhà nước để bàn giao sang công ty cổ phần, lập dự thảo biên bản bàn giao vốn nhà nước sang công ty cổ phần trình Bộ Xây dựng xem xét quyết định.

- Tiếp tục thực hiện việc rà soát hoàn thiện hồ sơ công nợ, đặc biệt là các khoản nợ phải trả của các đơn vị thành viên, các khoản nợ ngân sách nhà nước.

- Điều chỉnh và đề nghị Bộ Xây dựng có văn bản xin ý kiến các địa phương về phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ pháp lý các cơ sở nhà, đất: Lô đất 12.000m<sup>2</sup> tại Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội; Lô đất 2.152m<sup>2</sup> của COMA27 tại Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội theo phương án sắp xếp các cơ sở nhà đất đã được Bộ Xây dựng phê duyệt.

- Đề xuất với Bộ Xây dựng điều chỉnh kế hoạch thoái toàn bộ vốn nhà nước đầu tư tại Tổng công ty sang giai đoạn 2026–2031.

### **2.6. Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025**

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025, Hội đồng quản trị đã phê duyệt và lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty.

**2.7. Công tác công bố thông tin:** Công tác công bố thông tin đảm bảo tính chính xác, kịp thời và tuân thủ quy định.

### **3. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Tổng Giám đốc và người điều hành khác**

Thực hiện quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Năm 2025 HĐQT đã chủ động tổ chức thực hiện công tác giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Tổng Giám

đốc và người điều hành khác, kết quả giám sát cho thấy:

- Năm 2025, Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt việc quản lý, tổ chức điều hành hoạt động đầu tư và kinh doanh dịch vụ của Tổng công ty. Về lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, Ban điều hành đã tiếp thị, ký kết và đang triển khai các hợp đồng: Dự án đường ống nước sạch Sông Đà giai đoạn 2, Chế tạo dầm cầu thép xuất khẩu, Chế tạo và lắp đặt cầu bộ hành, Gia công chế tạo vỏ máy biến áp... với tổng giá trị trên 100 tỷ đồng; đã tập trung chỉ đạo, huy động mọi nguồn lực tổ chức thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn, hiệu quả các gói thầu đã ký. Tổng công ty đã tăng cường vai trò, chức năng trong việc phối hợp kiểm tra, giám sát ngay từ giai đoạn giao kế hoạch tới quá trình triển khai thực hiện đối với các đơn vị thành viên, một số đơn vị cũng đã ký thêm được hợp đồng mới như: COMA2, COMAEL, COMA16... Tuy nhiên hiệu quả hoạt động của lĩnh vực SXKD chính của Công ty mẹ - Tổng công ty còn thấp và phát sinh nhiều giao dịch liên kết trong hệ thống nên doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Tổng Giám đốc đã xây dựng cơ chế làm việc dân chủ, công khai, phân cấp nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban điều hành để phát huy tối đa tính chủ động, sáng tạo và chịu trách nhiệm của mỗi người trong lĩnh vực công tác được giao phụ trách.

- Ban điều hành đã chủ động triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt và kịp thời phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của Tổng công ty và thực tế của thị trường. Kịp thời báo cáo và đề xuất với HĐQT các vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành hoạt động SXKD vì vậy năm 2025 Công ty mẹ - Tổng công ty đã hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

- Ban điều hành tạo điều kiện và phối hợp tốt với các tổ chức Đoàn thể của Tổng công ty trong việc tổ chức các hoạt động thi đua sản xuất kinh doanh, văn hóa, thể thao, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực và quyết tâm cùng những giải pháp nhanh chóng, kịp thời của Ban điều hành, tạo tiền đề từng bước đưa Tổng công ty phát triển ổn định cho các năm tiếp theo.

#### **4. Tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025:**

Quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025 phê duyệt, đảm bảo đúng các quy định của pháp luật. Kết quả thực hiện kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cụ thể như sau:

- Tiền lương, thù lao của HĐQT: 1065,6 triệu đồng, bằng 100% kế hoạch.
- Tiền lương, thù lao của BKS: 470,4 triệu đồng, bằng 100% kế hoạch.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021-2026**

Với quyền hạn và nhiệm vụ được giao, Hội đồng quản trị Tổng công ty luôn phát huy tinh thần đoàn kết, tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, trung thực, cẩn trọng, thực hiện tốt vai trò quản trị và giám sát toàn diện các mặt hoạt động, đảm bảo tối đa quyền và lợi ích hợp pháp của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị thực hiện nghiêm túc quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đồng thời đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng ủy Tổng công ty thông qua các cuộc họp và nghị quyết liên tịch giữa Hội đồng quản trị với Đảng ủy Tổng công ty.

Sau khi chuyển đổi mô hình hoạt động sang Công ty cổ phần, Tổng công ty gặp rất nhiều khó khăn trong công tác sản xuất kinh doanh, sản lượng và doanh thu sụt giảm, nhiều năm liên hoạt động không hiệu quả vì vậy bước vào đầu giai đoạn 2021–2026 Tổng công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức như: lỗ lũy kế lớn, vốn chủ sở hữu bị âm, nợ ngân hàng quá hạn chuyển nhóm 5, bị cưỡng chế thuế xuất hóa đơn có điều kiện, nhiều công trình cũ tồn đọng công tác thanh quyết toán và thu hồi vốn có nguy cơ bị cắt giảm doanh thu. Mặt khác, giai đoạn 2021-2026 cũng là giai đoạn vô cùng khó khăn đối với nền kinh tế trong nước do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 và thiên tai biến động khó lường. Nhưng với quyết tâm chính trị cao, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, cốt lõi để từng bước tháo gỡ khó khăn cho Tổng công ty.

Để khắc phục được những tồn tại trên, được sự chỉ đạo sâu sát của Bộ Xây dựng Tổng công ty đã xây dựng “Đề án cơ cấu lại và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp năm 2021–2025” với mục tiêu: Ổn định tình hình hoạt động chung của toàn hệ thống, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, cải thiện tình hình tài chính, khắc phục tình trạng âm vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ. Với sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị, sự quyết liệt của Ban điều hành và sự nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên, Tổng công ty đã tổ chức thực hiện thành công các nội dung của đề án, cụ thể:

- Thực hiện cơ cấu lại ngành nghề kinh doanh: Giai đoạn 2021–2026 và các giai đoạn tiếp theo Tổng công ty duy trì 03 lĩnh vực sản xuất chính doanh, cụ thể: chế tạo, lắp đặt kết cấu thép, thiết bị phi tiêu chuẩn và lắp đặt thiết bị đồng bộ; Đầu tư và kinh doanh bất động sản cho thuê; sản xuất hàng hóa phục vụ dân dụng và hàng công nghiệp phụ trợ.

- Cơ cấu lại tổ chức: Thực hiện công tác sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy đảm bảo hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả và tiết giảm chi phí.

- Hoàn thành công tác rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung điều lệ và hệ thống quy chế quản lý nội bộ Tổng công ty đảm bảo theo các quy định của Pháp luật và tình hình thực tiễn của đơn vị.

- Ban hành hệ thống Thang bảng lương mới, Quy chế trả lương theo vị trí việc làm, rà soát chức năng nhiệm vụ và định biên lại nhân sự của các phòng ban đảm bảo năng lực quản lý và thực hiện nhiệm vụ, tiết giảm chi phí quản lý.

- Rà soát tài sản, công nợ thực hiện việc thanh lý các tài sản không dùng đến, tăng cường công tác quản lý và thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản công nợ tồn đọng kéo dài. Hoàn thiện hồ sơ pháp lý và áp dụng các biện pháp pháp lý để thực hiện việc thu hồi công nợ. Thực hiện xong việc đối chiếu công nợ và ký lộ trình trả nợ với các đơn vị thành viên đã thoái vốn trước đây như: COMA3, COMA7; COMA18.

- Xử lý xong việc phân chia lợi nhuận của dự án Khu nhà ở Skylight với Công ty cổ phần Khóa Minh Khai.

- Chuyển đổi dự án đầu tư Nhà máy thiết bị nâng chuyển giai đoạn II thành dự án: Xây dựng kho xưởng và hạ tầng kỹ thuật để cho thuê. Hiện tại, Dự án đã hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của Tổng công ty .

- Thoái phần vốn góp của Tổng công ty tại các đơn vị theo danh mục thoái vốn: Đã thực hiện thoái toàn bộ vốn tại 05 đơn vị (COMA5, COMA6, COMA25, COMA9, COMA-ENG) và thoái một phần vốn tại COMA 17.

Hiện tại tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đã duy trì ổn định, kết quả kinh doanh hợp nhất đã có lãi 2 năm liên tiếp (2024, 2025). Người lao động có đủ việc làm và thu nhập ổn định.

### III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026 VÀ GIAI ĐOẠN 2026-2031

#### 1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2025		Kế hoạch năm 2026		Tỷ lệ KH2026/TH2025	
		Toàn TCT	C.ty Mẹ	Toàn TCT	C.ty Mẹ	Toàn TCT	C.ty Mẹ
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
1	Giá trị sản lượng	401,09	165,42	443,27	180,27	111%	109%
2	Doanh thu	330,04	148,44	406,93	164,81	123%	111%
3	Lợi nhuận trước thuế	19,24	5,77	13,54	6,61	70%	115%
4	Nộp ngân sách	28,43	12,76	34,78	13,03	122%	102%
5	Giá trị đầu tư	11,35	0,72	15,80	2,50	139%	347%
6	Thu nhập bình quân (Tr.đ/người/tháng)	11,09	17,40	12,54	19,28	113%	111%

#### 2. Định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2026-2030:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	KH2026		KH2027		KH2028		KH2029		KH 2030	
		Toàn TCT	C.ty Mẹ	Toàn TCT	C.ty Mẹ	Toàn TCT	C.ty Mẹ	Toàn TCT	C.ty Mẹ	Toàn TCT	C.ty Mẹ
1	Giá trị sản lượng	443,27	180,27	487,60	198,30	956,36	418,13	1.194,99	459,94	1.385,99	505,93
2	Doanh thu	406,93	164,81	447,62	181,29	872,39	379,42	1.089,62	417,36	1.263,59	459,10
3	Lợi nhuận trước thuế	13,54	6,61	13,95	6,81	62,36	25,01	87,10	27,02	104,52	29,22
4	Nộp ngân sách	34,79	13,03	86,52	13,68	128,35	24,36	67,77	25,08	75,84	26,89
5	Giá trị đầu tư	15,80	2,50	16,59	2,63	434,66	200,00	620,40	220,00	753,17	242,00

6	Thu nhập bình quân (Trđ/người/tháng)	12,54	19,28	14,00	19,66	14,44	20,05	14,82	20,45	15,20	20,86
---	---	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------

### 3. Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 và giai đoạn 2026-2031

Năm 2026 là năm đầu tiên bước vào nhiệm kỳ mới 2026–2031 của Hội đồng quản trị. Đứng trước yêu cầu khách quan của công cuộc đổi mới, của các định hướng chiến lược của đất nước; xác định những khó khăn nội tại của Tổng công ty phải đổi mới, để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và cả nhiệm kỳ 2026-2031, Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ, đồng thời chủ động phát huy nội lực với các nhiệm vụ trọng tâm sau:

#### 3.1. Công tác quản trị doanh nghiệp

- Thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty phù hợp với các quy định hiện hành, trọng tâm là sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty, các Quy chế: Tài chính; Đầu tư; Quản lý người đại diện; Công bố thông tin... đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và nâng cao tính tự chủ của doanh nghiệp.

- Thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty. Kịp thời ban hành các nghị quyết, quyết định theo thẩm quyền để định hướng hoạt động chung của Tổng công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đồng thời phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành để thực hiện công tác giám sát và xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động SXKD.

- Tăng cường công tác giám sát, chỉ đạo Ban điều hành trong sản xuất kinh doanh hằng tháng, hằng quý; tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo Tổng công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, làm tiền đề hoàn thành kế hoạch trong nhiệm kỳ 2026–2031.

- Giám sát công tác công bố thông tin, đảm bảo thông tin được công bố đầy đủ, minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và Ủy ban Chứng khoán nhà nước.

#### 3.2. Công tác quản lý và chỉ đạo sản xuất kinh doanh và đầu tư

- Chỉ đạo và giám sát Ban điều hành triển khai thực hiện các giải pháp tiếp thị, tìm kiếm việc làm để tăng doanh thu, lợi nhuận, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, nâng cao hiệu quả SXKD và chuẩn bị nguồn việc cho giai đoạn 2026-2031.

- Tập trung thi công, đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn các công trình đã ký; đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi vốn để có dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng phương án kinh doanh dịch vụ, đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm kiếm khách hàng nhằm khai thác có hiệu quả các dự án, văn phòng, nhà xưởng của Tổng công ty; tổ chức tốt, chuyên nghiệp, hiệu quả công tác quản lý, vận hành tòa nhà trụ sở Tổng công ty.

- Đầu tư mua mới hệ thống thiết bị văn phòng, thiết bị công nghệ quản lý sản

xuất, đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp trong Tổng công ty.

### **3.3. Công tác tổ chức, nhân sự, tiền lương**

- Tiếp tục nghiên cứu, sắp xếp cơ cấu tổ chức cơ quan Tổng công ty theo hướng tinh gọn các đầu mối nhằm tập trung trong quản lý, linh hoạt trong điều hành tổ chức sản xuất kinh doanh; nâng cao vai trò của bộ phận kinh doanh, tối ưu hóa khai thác nguồn nhân lực và sử dụng chi phí hiệu quả từ cơ quan Tổng công ty đến các công ty con, tìm mọi giải pháp để tăng năng suất lao động, tăng sức cạnh tranh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Triển khai các thủ tục chấm dứt hoạt động của các Chi nhánh COMA1, COMA15 theo Đề án cơ cấu lại Tổng công ty.

- Tìm kiếm nhân sự có chất lượng cao để bổ sung cho đội ngũ cán bộ của Tổng công ty. Chú trọng công tác đào tạo bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, nhân viên, người lao động.

- Thường xuyên đánh giá cán bộ nhân viên gắn với vị trí công tác, năng lực và hiệu quả công việc đảm nhận để trả lương, quản lý và sử dụng cán bộ nhân viên. Triển khai hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng để động viên, khuyến khích kịp thời cán bộ nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

### **3.4. Công tác kế hoạch, quản lý tài chính**

- Lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch ngân sách cho năm tài chính 2026; tăng cường tìm kiếm các nguồn lực tài chính từ các tổ chức tín dụng để vay vốn để phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng công ty; tập trung cân đối nguồn cho các dự án/công trình năm 2026 và các năm tiếp theo; quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn vốn, sử dụng vốn hiệu quả và minh bạch.

- Có kế hoạch, biện pháp cụ thể và quyết liệt trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán hợp đồng; tăng cường công các quản lý chi phí để nâng cao hiệu quả hoạt động. Giám sát công tác quản trị dòng tiền đảm bảo việc huy động, quản lý, sử dụng vốn an toàn, hiệu quả.

- Giám sát việc quản lý, xử lý, thu hồi công nợ trong toàn hệ thống, không để phát sinh nợ xấu mới; quan tâm thu hồi công nợ để bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh; đối với những khoản nợ lâu năm, khó đòi, tiếp tục củng cố hồ sơ pháp lý đề nghị các cơ quan pháp luật can thiệp. Làm việc với các cơ quan thuế và bảo hiểm để cơ cấu lại nợ còn tồn đọng tại chi nhánh COMA1, COMA15 để không làm ảnh hưởng đến tài chính chung của Tổng công ty.

- Tăng cường công tác quản lý phần vốn đầu tư của Tổng công ty tại các công ty có phần vốn góp nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất; tiếp tục giám sát tài chính đối với một số đơn vị thua lỗ nhằm hạn chế rủi ro.

### **3.5. Công tác cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2026-2031**

- Tiếp tục triển khai thực hiện những nội dung còn lại của Đề án “Cơ cấu lại và nâng cao năng lực quản trị Tổng công ty giai đoạn 2021-2025” đã được phê duyệt.

- Triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện “Định hướng chiến lược phát triển Tổng công ty Cơ khí xây dựng giai đoạn 2026-2031 và tầm nhìn đến năm 2045” theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ chính

trị với mục tiêu duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định lĩnh vực hoạt động SXKD chính, khai thác tối đa các nguồn lực về cơ sở nhà đất của Tổng công ty, đầu tư kinh doanh bất động sản nhằm tích lũy vốn tạo tiền đề cho công tác đầu tư mở rộng lĩnh vực sản xuất và cung cấp hàng công nghiệp phụ trợ trong các giai đoạn tiếp theo.

- Hoàn thành công tác quyết toán và bàn giao vốn Nhà nước sang công ty cổ phần. Thực hiện việc thoái toàn bộ vốn Nhà nước tại Công ty mẹ - Tổng công ty trong giai đoạn 2026–2031 theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

#### **4. Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty năm 2026:**

Tổng tiền lương, thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 là: 1.650 triệu đồng, trong đó:

- Tổng tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT: 1.074 triệu đồng
- + Mức tiền lương của Chủ tịch HĐQT: 53 triệu đồng/tháng
- + Mức tiền lương của TV HĐQT chuyên trách: 43 triệu đồng/tháng
- + Mức thù lao của thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 5 triệu đồng/người/tháng
- Tổng tiền lương, thù lao kế hoạch của Ban Kiểm soát: 576 triệu đồng
- + Mức tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát: 44 triệu đồng/tháng
- + Mức thù lao của thành viên Ban kiểm soát: 2 triệu đồng/người/tháng.

*Ghi chú: Mức tiền lương, thù lao hàng tháng được thanh toán theo Quy chế trả lương hiện hành của cơ quan Tổng công ty nhưng không vượt mức tiền lương, thù lao đã được Đại hội thông qua.*

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026, giai đoạn 2026-2031. HĐQT rất mong nhận được sự đồng hành, ủng hộ của quý vị cổ đông và toàn thể người lao động để HĐQT thực hiện tốt các mục tiêu ĐHCĐ năm 2026 đề ra, từng bước đưa Tổng công ty phát triển bền vững và đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho các cổ đông và người lao động./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Điều hành;
- Các Phòng TCT;
- Lưu: HĐQT, VP.

**Trịnh Nam Hải**

Số: /COMA-BKS

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2026



## BÁO CÁO

### Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2026 và kế hoạch hoạt động năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp; Điều lệ của Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát được ĐHĐCĐ thông qua ngày 29/6/2021;

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cơ khí xây dựng về kết quả hoạt động năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2026 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát như sau:

#### **I. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025**

##### **1. Cơ cấu nhân sự của Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát (BKS) hiện tại gồm có 03 thành viên, trong đó: 01 Trưởng ban làm việc chuyên trách và 02 thành viên làm việc kiêm nhiệm.

##### **2. Hoạt động của Ban Kiểm soát**

Năm 2025, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quý và các cuộc trao đổi, xem xét triển khai thực hiện các nội dung công việc thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và các quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty. Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các phiên họp HĐQT, các cuộc giao ban điều hành, các cuộc họp chuyên đề liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính, đầu tư, tái cơ cấu và thoái vốn.

Ban kiểm soát thực hiện đầy đủ chức năng giám sát theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động, trọng tâm giám sát trong năm gồm:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025; việc chấp hành Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Tổng công ty, giám sát tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

- Giám sát hoạt động quản trị của HĐQT và công tác điều hành của Tổng giám đốc; xem xét tính pháp lý, thủ tục ban hành các quyết định, nghị quyết của HĐQT, Tổng giám đốc đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty.

- Giám sát việc ban hành, chấp hành thực hiện các quy chế quản lý nội bộ, quy trình của Tổng công ty, các phòng ban chức năng và các đơn vị trực thuộc;

- Giám sát tình hình tài chính, kế toán, quản lý vốn, tài sản, công nợ, dòng tiền và trích lập dự phòng rủi ro; thực hiện thẩm định báo cáo tài chính trước khi trình ĐHĐCĐ;

- Giám sát việc công bố thông tin, cập nhật người có liên quan theo Luật Doanh nghiệp. Trong năm 2025, COMA đã thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời, đúng quy định;

- Giám sát công tác tái cơ cấu, thoái vốn và thu hồi công nợ tồn đọng; tham gia đóng góp ý kiến vào hồ sơ Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty và các đơn vị thành viên;

- Xem xét, trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán BCTC năm 2025;

Trong năm, Ban Kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp định kỳ quý để trao đổi, xem xét thông qua các nội dung công việc chính thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS, cụ thể như sau:

<b>Phiên họp</b>	<b>Số thành viên tham gia</b>	<b>Nội dung chính</b>
Phiên 1 ngày 09/1/2025	03	Thông qua kế hoạch làm việc năm 2025 của BKS
Phiên 2 ngày 10/4/2025	03	Thảo luận và thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty; đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2024; thông qua nội dung Dự thảo Báo cáo Ban Kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
Phiên 3 ngày 25/6/2025	03	Thảo luận và thông qua các công việc đã thực hiện trong 6 tháng đầu năm và xem xét thẩm định BCTC bán niên.
Phiên 4 ngày 08/11/2025	03	Thảo luận và thông qua các công việc đã thực hiện trong 9 tháng đầu năm và kế hoạch công tác Quý IV/2025 của Ban Kiểm soát.

Hoạt động của BKS được thực hiện độc lập, khách quan, bám sát thực tế hoạt động của Tổng công ty. Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các bộ phận phòng ban chức năng có liên quan phối hợp chặt chẽ, cung cấp thông tin đầy đủ phục vụ công tác giám sát. Các thành viên BKS thực hiện đúng trách nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ giao.

### **3. Tiền lương, thù lao của BKS và từng thành viên**

Mức tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát được thực hiện theo mức đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Nghị quyết số 25/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025. Chi tiết chi trả lương, thù lao trong năm 2025 như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Số tháng	Mức tiền lương, thù lao (triệu đồng)
Nguyễn Văn Sơn	Trưởng ban	12	422,4
Đình Thị Hương	Thành viên	12	24
Vũ Thị Thủy	Thành viên	12	24

## II. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác

Qua công tác giám sát, BKS nhận thấy Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã triển khai hoạt động quản trị, điều hành trong năm 2025 một cách quyết liệt, thận trọng, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ và chỉ đạo của cơ quan quản lý trong bối cảnh Tổng công ty gặp nhiều khó khăn về tài chính, dòng tiền lẫn áp lực công nợ tồn đọng. Hoạt động quản trị, điều hành đã tác động tích cực đến kết quả SXKD Công ty mẹ, từng bước xử lý tồn đọng tài chính và thúc đẩy tiến trình tái cơ cấu.

### 1. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ vai trò cơ quan quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty. Phương thức quản trị đã chuyển dịch rõ rệt từ xử lý tình huống sang quản trị có hệ thống, có trọng tâm và thứ tự ưu tiên đối với các rủi ro tài chính kéo dài. Các kết quả định hướng, chỉ đạo nổi bật bao gồm:

- HĐQT đã tổ chức 15 cuộc họp, bao gồm họp định kỳ liên tịch với Đảng ủy, họp mở rộng với cán bộ lãnh đạo Tổng công ty, các phiên họp để giải quyết và lấy ý kiến biểu quyết các thành viên HĐQT bằng văn bản thống nhất chỉ đạo, giải quyết và tháo gỡ khó khăn các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Tổng công ty, đồng thời tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện công việc trong kỳ và đề ra phương hướng nhiệm vụ của các kỳ tiếp theo.

- Ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định đúng thẩm quyền, đúng trình tự phục vụ hoạt động SXKD; tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ. HĐQT đã ban hành 32 Nghị quyết và 25 Quyết định, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị nhằm triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025, các vấn đề liên quan đến công tác tổ chức, nhân sự, tiền lương, kinh doanh, tài chính, đầu tư, thoái vốn.

- Chỉ đạo quyết liệt công tác tái cơ cấu, nâng tổng số các đơn vị Tổng công ty thoái vốn thành công là 6/9 đơn vị được phê duyệt trong Đề án; đồng thời đề xuất Bộ Xây dựng điều chỉnh kế hoạch thoái toàn bộ vốn nhà nước sang giai đoạn 2026-2031;

- Hoàn thành hồ sơ quyết toán vốn nhà nước sang công ty cổ phần trình Bộ Xây dựng phê duyệt;

- Chỉ đạo tinh gọn bộ máy, hoàn thiện hệ thống quản trị nhân sự, danh mục vị trí việc làm và cơ chế tiền lương áp dụng từ tháng 1/2025;

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đại diện vốn tại các đơn vị có vốn góp, gắn trách nhiệm của người đại diện với hiệu quả hoạt động;
- Chỉ đạo BĐH thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, bảo hiểm với Nhà nước và đảm bảo chế độ, quyền lợi cho người lao động.
- Thành lập Tiểu Ban kiểm toán nội bộ giúp việc HĐQT nhằm hoàn thiện, nâng cao hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ.

Những kết quả đạt được mới chủ yếu cải thiện tình hình tại Công ty mẹ, các rủi ro tài chính trên báo cáo hợp nhất, tình trạng mất cân đối tài chính tại một số công ty con vẫn đòi hỏi HĐQT phải tiếp tục duy trì chỉ đạo quyết liệt trong thời gian tới.

## **2. Tổng giám đốc và người điều hành khác**

Ban điều hành đã bám sát chỉ đạo của HĐQT, tập trung vào các giải pháp điều hành trọng tâm, có xử lý thực chất, linh hoạt các vấn đề tồn tại lâu năm:

- Kiểm soát chặt dòng tiền, ưu tiên cân đối nghĩa vụ thuế, BHXH, tiền lương và quản lý thanh toán chặt chẽ, không phát sinh công nợ mới.

- Khai thác hiệu quả tài sản cho thuê (văn phòng, nhà xưởng), duy trì tỷ lệ lấp đầy 98-99% diện tích khai thác để tạo dòng tiền ổn định.

- Hoàn thành quyết toán các dự án tồn đọng; hoàn thành quyết toán Dự án Nhà máy thiết bị nâng chuyển GĐ II tại Quang Minh.

- Cải tạo toà nhà Văn phòng, nâng cấp hạ tầng CNTT, sắp xếp kho lưu trữ và chỉ đạo các đơn vị thành viên đầu tư thiết bị, cải tạo nhà xưởng để nâng cao năng suất.

- BĐH đã bám sát chỉ đạo của HĐQT để tiến hành thoái vốn thành công tại 02 đơn vị là COMA25 và COMA 9; tiếp tục đôn đốc thu hồi công nợ tại các đơn vị sau thoái vốn.

- Thiết lập quan hệ tín dụng với SHB và Vietcombank, ký hợp đồng tín dụng 46,1 tỷ đồng/ 5 năm, tạo nguồn vốn ổn định cho SXKD và đầu tư.

- Thu hồi công nợ khó đòi; không phát sinh nợ quá hạn tín dụng; tập trung quyết toán, thu hồi vốn tại các công trình lớn như: Cầu vượt Long Biên, Anh Dương, Nam Hồng, Nhà Quốc hội (gói XL-01)...

- Làm việc với cơ quan thuế, bảo hiểm để cơ cấu nợ tồn đọng tại các chi nhánh.

- Chủ động tìm kiếm việc làm, ký kết các hợp đồng mới giá trị gần 100 tỷ đồng (đường ống cấp nước sạch Sông Đà GĐ2; dầm cầu thép xuất khẩu Philippines, cầu bộ hành, vỏ máy biến áp...).

Hoạt động điều hành năm 2025 đã có chuyển biến rõ nét về năng lực điều tiết dòng tiền, xử lý tồn đọng tài chính, chủ động tìm kiếm việc làm tạo nền tảng phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh.

### **III. Kết quả giám sát tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025 của Tổng công ty**

BKS đã xem xét Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2025 của Công ty mẹ và BCTC hợp nhất toàn Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM (CPAVIETNAM). BKS cơ bản thống nhất với ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập. Theo đó, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, BCTC tổng hợp và BCTC hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty tại thời điểm 31/12/2025.

Trên cơ sở ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại BCTC năm 2025, Tổng công ty và các công ty con cần lưu ý xử lý dứt điểm các tồn tại tài chính trọng yếu bao gồm: Việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, kiểm kê đánh giá giá trị thuần hàng tồn kho, đối chiếu xác nhận số dư nợ phải thu/phải trả, xử lý tài sản thiếu chờ giải quyết, hạch toán các khoản truy thu, tiền phạt chậm nộp thuế và rủi ro pháp lý nghĩa vụ đất đai tại dự án Decoimex.

#### **1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025**

##### **1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ**

Theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán của Công ty mẹ.

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là 148,44 tỷ đồng đạt 106 % kế hoạch năm 2025, tăng 49,76 tỷ đồng so với năm 2024 (*chưa bao gồm thu nhập từ hoạt động tài chính: 2,4 tỷ đồng và thu nhập khác: 0,657 tỷ đồng*).

- Lợi nhuận trước thuế năm 2025 của Công ty mẹ lãi 5,77 tỷ đồng; Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp lãi 4,2 tỷ đồng. Công ty Mẹ tiếp tục hoạt động có hiệu quả.

- Lỗ lũy kế đến 31/12/2025 của Công ty mẹ là 237,08 tỷ đồng giảm so với năm 2024 là 4,2 tỷ đồng, tài sản ngắn hạn của Công ty mẹ thấp hơn nợ ngắn hạn 159,7 tỷ đồng, lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh - 9,2 tỷ đồng, điều này cho thấy rằng khả năng hoạt động của Công ty mẹ phụ thuộc lớn vào việc thu hồi các khoản nợ và gia hạn các khoản vay, các khoản phải trả từ ngân hàng và các nhà cung cấp.

- Hiện Công ty mẹ vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ lỗ do chưa trích lập đầy đủ dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi với các khoản công nợ đã quá hạn thanh toán: 12,6 tỷ đồng.

- Tại thời điểm 01/01/2025, vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ là 0,165 tỷ đồng, đến 31/12/2025 là 1,419 tỷ đồng, Công ty mẹ đã từng bước bù đắp nguồn vốn chủ sở hữu.

##### **1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất của Tổng công ty**

Như đã nêu trên, BCTC hợp nhất toàn Tổng công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM (CPAVIETNAM) kiểm toán với việc đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ cảnh báo việc chưa trích lập dự phòng khoản nợ phải thu khó đòi với các khoản công nợ đã quá hạn thanh toán 12,6 tỷ đồng, giá trị hàng tồn

kho: 14,18 tỷ đồng, đây sẽ là khoản rủi ro tiềm ẩn ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Tổng công ty là 330,04 tỷ đồng đạt 91% kế hoạch năm 2025 (tăng 44,28 tỷ đồng so với thực hiện năm 2024).

- Lợi nhuận kế toán trước thuế lãi 19,23 tỷ đồng. Trong đó chủ yếu là do kết quả kinh doanh có lãi của Công ty mẹ 5,77 tỷ đồng; COMAEL lãi 5,14 tỷ đồng; COMA 2 lãi 0,62 tỷ đồng; COMA 16 lãi 0,13 tỷ đồng.

- Lỗ lũy kế trên báo cáo hợp nhất năm 2025 của Tổng công ty là 273,28 tỷ đồng, tài sản ngắn hạn của Tổng công ty thấp hơn nợ phải trả ngắn hạn 218,84 tỷ đồng.

- Tại thời điểm 31/12/2025, vốn chủ sở hữu toàn Tổng công ty âm (-) 26,61 tỷ đồng cho thấy mức độ tự chủ về tài chính của Tổng công ty và bù đắp tổn thất bằng vốn chủ sở hữu đã vượt quá khả năng của Tổng công ty.

Với các ý kiến ngoại trừ mà kiểm toán CPA đã nêu thì vẫn tồn tại một số vấn đề dẫn đến nguy cơ lỗ tiềm ẩn đối với Tổng công ty: Tài sản thiếu chờ xử lý tại COMAEL và Khóa Minh Khai số tiền 1,98 tỷ đồng; tiền chậm nộp thuế, truy thu thuế, tiền phạt tại COMA 2 số tiền 9,23 tỷ đồng và Decoimex.

## 2. Đánh giá các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

ST T	Chỉ tiêu	ĐV T	Công ty mẹ tại ngày 31/12/2025	Hợp nhất toàn TCT tại ngày 31/12/2025
<b>1</b>	<b>Về khả năng sinh lời</b>			
	Sức sinh lời của vốn chủ sở hữu - ROE	%	529,93	(-)
	Sức sinh lời của doanh thu thuần - ROS	%	2,83	4,42
	Sức sinh lời của tài sản - ROA	%	1,30	1,58
	Sức sinh lời của tổng chi phí - ROC	%	2,85	4,53
<b>2</b>	<b>Về khả năng thanh toán</b>			
	Hệ số thanh toán chung	Lần	1,01	0,97
	Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	0,53	0,74
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,49	0,36
	Hệ số thanh toán nợ dài hạn	Lần	4,47	4,61
<b>3</b>	<b>Mức độ độc lập tự chủ về tài chính</b>			
	Hệ số tự tài trợ	Lần	0,01	(-)
	Hệ số tự tài trợ tài sản dài hạn	Lần	0,02	(-)
	Hệ số tự tài trợ TSCĐ	Lần	0,03	(-)
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			

Hệ số nợ PT/Tổng NV (tổng TS)	Lần	0,99	1,03
Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	90,42	(-)

Về khả năng sinh lời: Các chỉ tiêu phản ánh khả năng sinh lời của Công ty mẹ và Tổng công ty ở mức từ khá đến tương đối cao so với các doanh nghiệp trong ngành trong bối cảnh chung của toàn ngành hiện nay. Điều đó cho thấy, những nỗ lực trong kiểm soát, điều hành của Công ty mẹ trong việc gia tăng doanh thu và cắt giảm chi phí để tạo ra mức lợi nhuận tốt. Tuy nhiên, các chỉ tiêu phản ánh sức sinh lời ở Công ty mẹ cao hơn hẳn so với toàn Tổng công ty do một số công ty con, công ty liên kết với hoạt động ít hiệu quả hơn đã làm giảm sức sinh lợi chung. Do đó, Tổng công ty cần có biện pháp khắc phục, kiểm soát tốt hoạt động của các công ty con, công ty liên kết để duy trì và gia tăng sức sinh lợi chung của Tổng công ty như kỳ vọng.

Về khả năng thanh toán: Các chỉ số cho thấy Tổng công ty đang đứng trước khó khăn lớn về khả năng thanh toán, đặc biệt là khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn, thanh toán nhanh. Công ty mẹ hiện có thể đảm bảo được khả năng thanh toán chung nhưng ở mức thấp, các đơn vị thành viên đang gặp rủi ro rất lớn, phụ thuộc chủ yếu vào công tác thu hồi nợ và bán hàng tồn kho, nghiệm thu khối lượng dở dang các công trình và tình trạng này cần sớm có giải pháp khắc phục.

Về mức độ độc lập tự chủ về tài chính: Các hệ số tự tài trợ của Công ty mẹ ở mức rất thấp, vốn chủ sở hữu chỉ đủ tài trợ cho 1 phần rất nhỏ tài sản dài hạn nói riêng và tổng tài sản của Công ty nói chung; phần còn lại, công ty buộc phải sử dụng các nguồn vốn khác để tài trợ. Điều đó cho thấy khả năng tự chủ về tài chính đang phụ thuộc gần như hoàn toàn vào vốn vay, vốn nợ.

Về cơ cấu vốn: Hệ số nợ cho thấy cơ cấu nợ trong tổng nguồn vốn chiếm tỷ lệ rất cao, mất cân đối giữa vốn vay nợ và vốn chủ.

Nhìn chung, bức tranh tài chính năm 2025 của Tổng công ty đã có sự cải thiện, hoạt động sản xuất kinh doanh có sự tăng trưởng và ghi nhận lợi nhuận dương, nhưng nền tảng tài chính còn yếu.

### 3. Đối với các khoản đầu tư của Tổng công ty

Về hoạt động đầu tư tài chính: Tại ngày 01/01/2025 đối tượng đầu tư bao gồm 06 công ty con, 03 công ty liên doanh, liên kết và 05 công ty đầu tư tài chính. Tại ngày 31/12/2025 đối tượng đầu tư còn lại sau khi thoái vốn bao gồm 06 công ty con, 05 công ty liên doanh, liên kết và đầu tư tài chính. Hầu hết các công ty đều có quy mô vốn nhỏ, không đủ điều kiện để niêm yết trên sàn chứng khoán. Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán, tổng giá trị đầu tư tài chính dài hạn của Công ty mẹ là 78,916 tỷ đồng (giá gốc), tại thời điểm 31/12/2025 theo giá trị ghi sổ là 57,133 tỷ đồng do Công ty Mẹ đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn 10,13 tỷ đồng. Cổ tức, lợi nhuận được chia năm 2025 là 237 triệu đồng. Tỷ suất cổ tức, lợi nhuận trên tổng giá trị đầu tư ở mức thấp.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 có 04/06 công ty con có lãi (COMA 2, COMA 16, COMA EL, COMA 27), nhưng tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu còn rất thấp, 02/06 công ty con thua lỗ (DECOIMEX, Khóa Minh Khai).

Một số công ty con đang mất cân đối về tài chính do âm vốn chủ sở hữu như COMAEL, COMA27; hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu cao như COMA2, Decoimex. Một số đơn vị còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây lỗ do chưa trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, dự phòng giảm giá hàng tồn kho, chi phí dở dang của nhiều công trình/dự án hoàn thành bàn giao nhưng chưa được quyết toán.

- Về hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản: Tổng công ty đã triển khai thực hiện hoàn thành và đưa vào khai thác, sử dụng dự án “Xây dựng kho, xưởng và hạ tầng kỹ thuật Nhà máy chế tạo thiết bị nâng chuyên” tại khu công nghiệp Quang Minh, đảm bảo hiệu quả cho từng đồng vốn đầu tư, khai thác tối đa diện tích và đất đai sẵn có.

+ Đối với các đơn vị trong Tổng công ty: do còn gặp khó khăn về tài chính, khó khăn trong tìm kiếm đối tác hợp tác đầu tư, khai thác nhà xưởng, sân bãi nên hiện mới chỉ tập trung đầu tư mua sắm thêm một số trang thiết bị phục vụ cho sản xuất và cải tạo nhà xưởng để cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, tiếp tục chờ cơ hội để đầu tư hợp tác kinh doanh theo lộ trình và Đề án được duyệt.

#### **4. Về quản lý nợ phải thu, phải trả**

- Tại thời điểm 31/12/2025, tổng số nợ phải thu của Công ty mẹ là 141,43 tỷ đồng, tăng 6,14 tỷ đồng so với 31/12/2024. Tuy nhiên tổng số nợ phải thu vẫn chiếm tới 36% giá trị tổng tài sản và 78% giá trị tài sản ngắn hạn.

- Việc đối chiếu nợ phải thu, phải trả của Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2025 tương đối đầy đủ.

- Thuế và các khoản phải nộp ngân sách: Trong năm 2025, Công ty mẹ Tổng công ty đã nộp 8,15 tỷ đồng (trong đó bao gồm thuế GTGT phát sinh trong năm và thuế đất), đến 31/12/2025 Công ty mẹ vẫn đang nợ ngân sách số tiền 76,3 tỷ đồng (trong đó tiền phạt chậm nộp chiếm tới 56%).

- Tại thời điểm 31/12/2025, tổng số nợ phải trả của Công ty Mẹ là 388,48 tỷ đồng chủ yếu là nợ ngắn hạn:

+ Phải trả người bán ngắn hạn là 57,66 tỷ đồng.

+ Chi phí phải trả ngắn hạn là 22,38 tỷ đồng.

+ Phải trả ngắn hạn khác là 120,35 tỷ đồng. Trong đó nợ phải trả liên quan đến Dự án Skylight là 90,56 tỷ đồng, các khoản phải trả khác 29,78 tỷ đồng.

+ Vay và nợ ngắn hạn khác là 26,32 tỷ đồng. Trong đó: vay ngân hàng SHB là 2,95 tỷ đồng; ngân hàng VCB là 20,06 tỷ đồng và các khoản vay khác là 3,3 tỷ đồng.

+ Vay dài hạn là 36,88 tỷ đồng tập trung chủ yếu tại ngân hàng VCB.

Như vậy tại 31/12/2025, nợ phải trả ngắn hạn là 341,24 tỷ đồng, tài sản ngắn hạn là 181,52 tỷ đồng, nợ phải trả ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn 159,72 tỷ đồng cho thấy rủi ro về việc mất cân đối nguồn để thanh toán các khoản nợ phải trả nhất là trong trường hợp các khoản nợ đồng đến hạn phải trả.

#### **IV. Đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2021 – 2025**

1. **Đánh giá chung hoạt động của Tổng công ty:** Một số chỉ tiêu cơ bản từ năm 2021-2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2021	TH 2022	TH 2023	TH 2024	TH 2025
<b>I</b>	<b>Công ty Mẹ</b>						
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đ	365,80	340,16	347,92	400,52	392,78
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đ	-29,55	-32,02	-30,51	3,04	4,29
3	Doanh thu	Tỷ đ	111,39	77,95	121,90	98,68	148,44
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	3,72	-2,46	1,51	41,55	5,77
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	3,72	-2,46	1,51	41,55	4,20
6	Giá trị đầu tư	Tỷ đ	0,30	3,60	54	26,39	0,72
<b>II</b>	<b>Hợp nhất toàn TCT</b>						
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đ	977,88	921,82	918,53	897,62	870,18
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đ	-50,96	-54,69	-77,91	-38,20	-26,61
3	Doanh thu	Tỷ đ	372,68	302,89	294,89	285,82	330,04
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	-1,00	-2,67	-20,99	37,14	19,23
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	-1,00	-2,67	-23,33	35,72	14,60
6	Giá trị đầu tư	Tỷ đ	1,87	5,30	56,80	29,86	11,20

Đánh giá chung: Giai đoạn 2021-2025 là giai đoạn vô cùng khó khăn đối với nền kinh tế trong nước do những hệ lụy của đại dịch và thiên tai để lại. Mặc dù vậy Tổng công ty COMA cũng đã cố gắng và đã đạt được những kết quả nhất định: như giá trị SXKD có sự tăng trưởng, doanh thu ổn định, kết quả kinh doanh hợp nhất từ năm 2024 đã thoát lỗ và có lãi, Công ty Mẹ có lãi; công tác đầu tư có hiệu quả để tạo dư địa cho giai đoạn tiếp theo.

Khép lại giai đoạn 2021-2025, dự kiến doanh thu hợp nhất thực hiện giai đoạn 2021-2025 đạt 1.586,32 tỷ đồng, hoàn thành 59% mục tiêu kế hoạch giai đoạn được giao; lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 31,72 tỷ đồng, hoàn thành 173% so với kế hoạch giai đoạn được giao; nộp ngân sách hợp nhất đạt 180,89 tỷ đồng, hoàn thành 114% so với kế hoạch giai đoạn được giao.

Riêng Công ty mẹ, doanh thu thực hiện giai đoạn 2021-2025 đạt 558,37 tỷ đồng, hoàn thành 55% mục tiêu kế hoạch giai đoạn được giao; lợi nhuận trước thuế đạt 50,09 tỷ đồng; nộp ngân sách nhà nước đạt 62,47 tỷ đồng, hoàn thành 116% so với kế hoạch giai đoạn được giao.

Do những năm trước đây Tổng công ty bị âm vốn Chủ sở hữu nên sức sinh lời và hiệu quả kinh doanh thấp. Riêng Công ty mẹ từ năm 2024 đã không còn bị âm Vốn chủ sở hữu, kết quả kinh doanh có lãi, khả năng sinh lời vốn chủ sở hữu,

tài sản, doanh thu để tạo ra lợi nhuận của Công ty mẹ tương đối cao nhưng không phải do doanh nghiệp siêu lợi nhuận, mà chủ yếu do quy mô Vốn chủ sở hữu bình quân nhỏ (792 triệu VND) sau nhiều năm bị lỗ lũy kế. Còn ở cấp độ Tổng công ty, chỉ tiêu này không có ý nghĩa kinh tế để phân tích do lợi nhuận sau thuế dương nhưng nguồn vốn chủ sở hữu bình quân bị âm nặng.

Việc Công ty mẹ bị cưỡng chế hóa đơn kéo dài từ tháng 7/2017 đến tháng 12/2023 đã làm cho Tổng công ty rơi vào tình trạng mất cân đối dòng tiền, mất khả năng trả nợ, khả năng nộp thuế, và các khoản nộp ngân sách khác ... Nhưng Tổng công ty cũng đã cố gắng hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách theo thông báo của Chi cục thuế và ngày 18/12/2023 Cục thuế thành phố Hà Nội đã có Quyết định số 88350/QĐ-CTHN-QLN về việc chấm dứt hiệu lực Quyết định về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn.

## **2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2021-2026 của Ban kiểm soát**

Nhiệm kỳ 2021-2026 là giai đoạn Tổng công ty chuyển đổi mạnh mẽ từ bối cảnh tồn đọng nhiều vướng mắc tài chính, công nợ phức tạp sang tiến trình tái cơ cấu toàn diện về quản trị, tổ chức bộ máy, tài chính và mô hình hoạt động. Trong điều kiện đó, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chức năng giám sát theo quy định; đồng hành cùng Tổng công ty trong việc quyết toán toán vốn nhà nước sang công ty cổ phần, thúc đẩy công tác thoái vốn và từng bước xử lý dứt điểm các tồn tại tài chính kéo dài nhiều năm.

Trong suốt nhiệm kỳ, BKS duy trì chế độ giám sát thường xuyên, tham dự các cuộc họp quản trị, điều hành; thực hiện thẩm định toàn bộ báo cáo tài chính hàng năm trước khi trình ĐHĐCĐ. Công tác giám sát của BKS tập trung chặt chẽ vào các vấn đề: thoái vốn, thu hồi công nợ, xử lý hàng tồn kho, kiểm soát rủi ro tài chính và đảm bảo tính tuân thủ trong công bố thông tin, tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty.

Hoạt động của BKS đã góp phần nâng cao chất lượng quản trị, minh bạch hóa năng lực tài chính và ổn định hệ thống trong giai đoạn Tổng công ty đối mặt với nhiều thách thức.

Qua công tác giám sát xuyên suốt năm 2025 và cả nhiệm kỳ 2021-2026, BKS nhận định Tổng công ty đang bước vào giai đoạn bản lề. Mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ đã có lãi trở lại và dòng tiền từng bước được kiểm soát, nhưng các rủi ro tiềm ẩn trên Báo cáo tài chính hợp nhất vẫn rất lớn. Hệ thống quản trị nội bộ dù đã được HĐQT củng cố mạnh mẽ trong năm 2025, nhưng hiệu quả thực thi tại các đơn vị thành viên chưa đồng đều.

## **V. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2026**

Bên cạnh công tác giám sát thường kỳ theo quy định của BKS như giám sát hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác; giám sát triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2026, định kỳ thẩm định BCTC theo quy định, BKS sẽ tập trung vào các nội dung sau:

- Giám sát tình hình thực hiện Đề án cơ cấu lại và việc triển khai “Định hướng chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2026-2031 và tầm nhìn đến năm 2045” đảm bảo hiệu quả.

- Giám sát công tác cơ cấu lại ngành nghề sản xuất kinh doanh; công tác sắp xếp, tinh giản bộ máy từ Tổng công ty đến các công ty con.
- Giám sát công tác quyết toán và bàn giao vốn Nhà nước sang công ty cổ phần.
- Giám sát công tác quản lý, thu hồi công nợ tồn đọng, ngăn chặn phát sinh nợ xấu mới, làm việc với cơ quan chức năng để cơ cấu nguồn nợ đọng tại các chi nhánh COMA1, COMA15.
- Giám sát đầu tư nâng cấp và mua mới hệ thống thiết bị văn phòng để ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, phục vụ công tác số hóa hồ sơ và công tác đấu thầu.
- Giám sát việc xử lý các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán; công tác trích lập dự phòng rủi ro và cân đối dòng tiền và nghĩa vụ tài chính.
- Giám sát hoạt động của người đại diện phần vốn Tổng công ty tại các đơn vị.
- Giám sát công tác sửa đổi, bổ sung Điều lệ, quy chế tài chính, quy chế quản lý người đại diện phần vốn và các quy chế quản trị nội bộ phù hợp với quy định của Luật 68/2025; rà soát, đánh giá các hợp đồng, giao dịch của COMA với các bên có liên quan.

#### **VI. Kiến nghị của Ban Kiểm soát**

Để khắc phục các thách thức lớn về cơ cấu vốn và rủi ro thanh toán, BKS có một số kiến nghị sau:

- Tiếp tục ưu tiên xử lý dứt điểm công nợ khó đòi lâu năm và giải phóng hàng tồn kho; thực hiện trích lập đầy đủ dự phòng rủi ro theo đúng kiến nghị của đơn vị kiểm toán.

- Tăng cường công tác đối chiếu xác nhận công nợ phải thu/phải trả; có giải pháp quyết liệt để hạn chế việc bị đối tác chiếm dụng vốn.

- Thắt chặt kiểm soát hiệu quả hoạt động của các công ty con thông qua Người đại diện phần vốn, đặc biệt đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh kém hiệu quả hoặc mất an toàn về tài chính.

- Xây dựng phương án cân đối lại cơ cấu nguồn vốn nhằm giảm áp lực nợ vay, hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ và quản trị rủi ro toàn diện.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2026, đảm bảo tối đa quyền lợi cho các cổ đông.

Ban Kiểm soát xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua báo cáo./.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Điều hành;
- Các KSV;
- Lưu: VP, BKS.

**Nguyễn Văn Sơn**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cơ khí xây dựng – CTCP

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH5 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 19/11/2024 sửa đổi một số điều Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Luật Quản lý và Đầu tư vốn nhà nước tại các doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;*

*Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP;*

*Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIỆT NAM,*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP (đã được đăng tải công khai trên website Tổng công ty).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TV HĐQT;
- BDH, BKS;
- Lưu: VP, HĐQT, TCKH

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trịnh Nam Hải**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Cơ khí xây dựng – CTCP;

Căn cứ Thông tư số 99/2025/TT-BTC ngày 27/10/2025 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp;

Căn cứ Báo cáo tài chính của Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;

Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ của Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP và các quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

Lợi nhuận sau thuế TNDN tại báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng công ty lãi: 4,2 tỷ đồng. Tuy nhiên, đến thời điểm 31/12/2025 Tổng công ty vẫn có lỗ lũy kế 237,08 tỷ đồng, vì vậy Hội đồng quản trị không xây dựng phương án phân phối lợi nhuận theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, HĐQT, TCKT

*mu*

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trịnh Nam Hải**

## TỜ TRÌNH

V/v thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 và kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ về quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP;

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025, tổng mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

### I. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 của HĐQT và Ban Kiểm soát:

- Tổng mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua là: 1.536 triệu đồng.
- Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 là: 1.536 triệu đồng.

TT	Chức danh	Kế hoạch 2025		Thực hiện 2025		Tỷ lệ TH/KH (%)
		Số người	Tổng mức tiền lương, thù lao (trđ)	Số người	Tổng mức tiền lương, thù lao (trđ)	
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	<b>1</b>	<b>1.065,6</b>		<b>1.065,6</b>	
<b>1</b>	<b>Tiền lương</b>					
1.1	Chủ tịch chuyên trách	1	508,8	1	508,8	100
1.2	Thành viên HĐQT chuyên trách	1	412,8	1	412,8	100
<b>2</b>	<b>Thù lao</b>					
	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	3	144,0	3	144,0	100
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		<b>470,4</b>		<b>470,4</b>	
<b>1</b>	<b>Tiền lương</b>					
	Trưởng BKS	1	422,4	1	422,4	100
<b>2</b>	<b>Thù lao</b>					
	Thành viên BKS kiêm nhiệm	2	48,0	2	48,0	100
	<b>Tổng cộng</b>		<b>1.536,0</b>		<b>1.536,0</b>	<b>100</b>



**II. Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026**

1.650 trđ

1. Tổng mức tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị là

1.074 trđ

2. Tổng mức tiền lương và thù lao của Ban Kiểm soát là:

576 trđ

TT	Chức danh	Số người	Mức tiền lương và thù lao tối đa (trđ/tháng)	Số tháng/năm	Tổng mức tiền lương, thù lao tối đa (trđ/năm)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				<b>1.074</b>	
<b>1</b>	<b>Tiền lương</b>					
1.1	Chủ tịch chuyên trách	1	53	12	636	
1.2	Thành viên HĐQT chuyên trách	1	43	6	258	
<b>2</b>	<b>Thù lao</b>					
	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	3	5	12	180	
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>				<b>576</b>	
<b>1</b>	<b>Tiền lương</b>					
	Trưởng BKS	1	44	12	528	
<b>2</b>	<b>Thù lao</b>					
	Thành viên BKS kiêm nhiệm	2	2	12	48	
	<b>Tổng cộng</b>				<b>1.650</b>	

Ghi chú: Mức tiền lương, thù lao hàng tháng được thanh toán theo Quy chế trả lương hiện hành của cơ quan Tổng công ty nhưng không vượt mức tiền lương, thù lao đã được Đại hội thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BKS;
- Lưu: VP, HĐQT, TCNS.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Trịnh Nam Hải**



Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**V/v lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;*

*Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP;*

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty xem xét, thông qua nội dung sau:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty tiến hành các thủ tục cần thiết để chọn một công ty kiểm toán trong danh sách các công ty sau để thực hiện việc soát xét, kiểm toán các Báo cáo Tài chính năm 2026 của Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP:

1. Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPAVIETNAM)
2. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA)
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VP, BKS.

*m*

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



*[Signature]*  
**Nguyễn Văn Sơn**

Số 18 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2026

## TỜ TRÌNH

V/v phê duyệt “Định hướng chiến lược phát triển Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Luật số 76/2025/QH5 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Quản lý và Đầu tư vốn nhà nước tại các doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP;

Căn cứ kết quả thực hiện Đề án Cơ cấu lại và nâng cao năng lực quản trị Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP giai đoạn 2021 - 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP thông qua,

Để đáp ứng mục tiêu tăng trưởng hàng năm trên 2 con số và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, căn cứ vào thực trạng tài chính, tài sản và các nguồn lực hiện có, Tổng công ty xây dựng “Định hướng chiến lược phát triển Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trình ĐHCĐ xem xét, thông qua, với các nội dung chủ yếu như sau:

### 1. Quan điểm phát triển

- Phát triển Tổng công ty dựa trên 3 lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, đó là: Cơ khí xây dựng; Đầu tư kinh doanh bất động sản bán và cho thuê và Sản phẩm cơ khí là hàng công nghiệp phụ trợ, trong đó mục tiêu dài hạn lấy sản phẩm cơ khí phụ trợ là trọng yếu.

- Lấy chất lượng và tiến độ thực hiện công việc, công trình là điều kiện tiên quyết cho sự tồn tại và phát triển của Tổng công ty.

- Tập trung nghiên cứu khoa học đổi mới sáng tạo, áp dụng kỹ thuật tiên tiến, tự động hóa vào các công đoạn của chuỗi giá trị sản xuất nhằm chuyên môn hóa để tập trung đầu tư trọng tâm, trọng điểm nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bằng nhiều hình thức khác nhau, kể cả đào tạo kinh nghiệm thực tế để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng và nâng cao thương hiệu của Tổng công ty trên thị trường.

### 2. Mục tiêu của định hướng chiến lược phát triển



Để thực hiện được mục tiêu chiến lược “Xây dựng Tổng công ty trở thành một trong những doanh nghiệp mạnh trong lĩnh vực cơ khí xây dựng, có quy mô đủ lớn để tham gia thực hiện các công trình trọng điểm trong và ngoài nước; cung cấp các sản phẩm cơ khí là hàng công nghiệp phụ trợ cho các tập đoàn toàn cầu”, Tổng công ty xác định xây dựng mục tiêu chiến lược theo 2 giai đoạn:

2.1. Giai đoạn 2026 - 2030 là giai đoạn quá độ để làm lành mạnh và tích lũy tài chính; chuẩn bị các điều kiện để mở rộng quy mô sản xuất và nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới. Vì vậy giai đoạn này Tổng công ty xác định phải thực hiện thành công các mục tiêu cụ thể sau:

- Duy trì thương hiệu COMA là một trong những doanh nghiệp có thương hiệu, uy tín trong lĩnh vực chế tạo và lắp đặt thiết bị tiêu chuẩn, phi tiêu chuẩn và kết cấu thép phục vụ xây lắp các công trình công nghiệp và dân dụng trong và ngoài nước, trọng tâm là làm hàng xuất khẩu cho các đối tác nước ngoài. Phấn đấu hàng năm đạt chỉ tiêu tăng trưởng tối thiểu 10%.

- Lành mạnh hóa, tích lũy tài chính, phấn đấu đến năm 2031 khắc phục xong lỗ lũy kế của toàn hệ thống đảm bảo đủ điều kiện về huy động vốn vốn cho công tác đầu tư đổi mới dây truyền thiết bị công nghệ, mở rộng quy mô sản xuất và nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới.

- Thiết lập mô hình quản trị các dự án sản xuất của Công ty mẹ và các công ty con theo chuỗi giá trị. Sắp xếp lại mô hình tổ chức sản xuất từ Công ty mẹ đến các công ty con theo hướng chuyên môn hóa, nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường.

- Di chuyển các cơ sở sản xuất ra các khu công nghiệp, đầu tư đổi mới cơ sở vật chất, dây chuyền thiết bị công nghệ theo hướng hiện đại, tự động hóa nhằm cải thiện điều kiện làm việc và tăng năng suất lao động.

- Khai thác tối đa các lợi thế về tài sản của Công ty mẹ và các công ty con để phát triển các dự án nhà ở xã hội, nhà ở thương mại, tạo nguồn vốn đối ứng để thực hiện các dự án đầu tư phát triển trong tương lai.

2.2. Giai đoạn 2031 - 2035 là giai đoạn bứt phá, đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, bên cạnh việc tiếp tục khai thác các cơ sở hạ tầng là kết quả của công tác đầu tư của giai đoạn 2026 - 2030, Tổng công ty sẽ mở rộng sang lĩnh vực sản xuất hàng công nghiệp phụ trợ cho lĩnh vực năng lượng, xây dựng, giao thông bằng việc đầu tư thêm các cơ sở sản xuất mới, công nghệ sản xuất hiện đại, tự động hóa. Đảm bảo đủ sức cạnh tranh trên thị trường.

### **3. Định hướng phát triển**

#### *3.1. Về ngành nghề kinh doanh*

Tiếp tục duy trì 03 lĩnh vực kinh doanh chính đó là:

- Cơ khí xây dựng (Chế tạo, lắp đặt thiết bị tiêu chuẩn, phi tiêu chuẩn và kết cấu thép phục vụ xây lắp các công trình công nghiệp và dân dụng)

- Đầu tư kinh doanh bất động sản để bán và cho thuê.

- Cung cấp các sản phẩm cơ khí là hàng công nghiệp phụ trợ phục vụ lắp ráp các thiết bị đồng bộ.

Trong đó giai đoạn 2026 - 2030 tập trung phát triển lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản để bán và cho thuê, giai đoạn sau 2030 sẽ tập trung phát triển các sản phẩm cơ khí là hàng công nghiệp phụ trợ. Bên cạnh các ngành nghề chính nêu ở trên, COMA tiếp tục duy trì một số lĩnh vực có liên quan đến ngành nghề kinh doanh chính như: Mua bán vật tư hàng hóa, xuất nhập khẩu máy móc thiết bị, tư vấn quản lý dự án, dịch vụ quản lý và khai thác tòa nhà văn phòng... nhằm nâng cao sức cạnh tranh cho lĩnh vực kinh doanh chính.

### 3.2. Về mô hình tổ chức hoạt động:

- Về mô hình tổ chức hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, Tổng công ty xác định phân khúc hoạt động của Công ty mẹ trong chuỗi giá trị là: Thiết kế, đấu thầu và quản lý dự án. Việc tổ chức sản xuất trong giai đoạn 2026 - 2030 sẽ thực hiện tại các công ty con và các công ty trong hệ sinh thái COMA cũ, giai đoạn sau 2030 sẽ thực hiện tại các nhà máy do Công ty mẹ trực tiếp đầu tư. Mô hình tổ chức này tạo điều kiện cho Công ty mẹ và các công ty con tiết kiệm được chi phí trong công tác đầu tư đổi mới công nghệ, hoạt động theo hình thức chuyên môn sâu áp dụng chuyên đổi số để quản lý và tổ chức sản xuất nhằm tăng năng suất lao động, tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

- Đối với các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản, Tổng công ty sẽ trực tiếp đầu tư tại các dự án trên các cơ sở nhà đất của Công ty mẹ và sẽ thực hiện với tư cách là nhà phát triển dự án đối với các dự án đầu tư trên cơ sở nhà đất của các công ty con, lợi ích thu được sẽ phân chia hài hòa theo tỉ lệ sở hữu vốn tại các đơn vị.

### 3.3. Về cơ cấu tổ chức:

Giai đoạn 2026 - 2030, để đảm bảo tính liên tục trong công tác điều hành và tập trung tối đa nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, Công ty mẹ chủ trương kiện toàn bộ máy theo hướng giữ ổn định mô hình tổ chức hiện tại, đồng thời tối ưu hóa năng lực vận hành của từng bộ phận. Cụ thể:

a) Các phòng ban, chi nhánh trực thuộc Tổng công ty:

- Văn phòng Tổng công ty.
- Phòng Tổ chức nhân sự.
- Phòng Tài chính - Kế hoạch.
- Phòng Pháp chế.
- Trung tâm đấu thầu và quản lý sản xuất.
- Chi nhánh Nhà máy cơ khí Quang Minh - COMA28.

b) Các công ty con:

Căn cứ vào tình hình tài sản, tài chính, khả năng hoạt động và khả năng ảnh hưởng đến giá trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ, COMA xây

dựng phương án cơ cấu lại các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp giai đoạn 2026 - 2030 cụ thể như sau:

b1) Bổ sung thêm vốn điều lệ và duy trì tỷ lệ sở hữu vốn chi phối tại 5 công ty gồm:

- Công ty cổ phần Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc - COMA2 : Vốn điều lệ đạt tối thiểu 35 tỷ đồng, tỷ lệ sở hữu vốn >51,38%.

- Công ty cổ phần Cơ khí và xây lắp Thái Bình - COMA16: Vốn điều lệ đạt tối thiểu 20 tỷ đồng, tỷ lệ sở hữu vốn >53,61%.

- Công ty cổ phần CKXD và Lắp máy điện nước - COMAEL: Vốn điều lệ đạt tối thiểu 40 tỷ đồng, tỷ lệ sở hữu vốn >51,54%.

- Công ty cổ phần Khóa Minh Khai - KMK: Vốn điều lệ đạt tối thiểu 35 tỷ đồng, tỷ lệ sở hữu vốn >67,47%.

- Công ty TNHH MTV Sản xuất - Xuất nhập khẩu và dịch vụ phát triển nông thôn - DECOIMEX: Vốn điều lệ đạt tối thiểu 20 tỷ đồng, tỷ lệ sở hữu vốn là 100%.

b2) Duy trì tỷ lệ sở hữu vốn tại 3 đơn vị gồm:

- Công ty TNHH MTV Xây lắp và kinh doanh VTTB - COMA27: 100%;

- Công ty liên doanh đồng hồ nước ZENNER - COMA: 31%;

- Công ty cổ phần Thủy điện Hương Sơn: 0,42%.

b3) Thực hiện thoái toàn bộ vốn của Tổng công ty tại 03 đơn vị gồm:

- Công ty cổ phần Cơ khí và xây lắp Sông Chu - COMA17: 51,39%;

- Công ty cổ phần Cơ khí xây dựng số 10 - COMA10: 5%;

- Công ty cổ phần Đầu tư và kinh doanh bất động sản - COMARE: 5,62%.

#### 3.4. Về các dự án đầu tư phát triển

+ Giai đoạn 2026 - 2030 Tổng công ty xác định sẽ tập trung thực hiện một số dự án trọng điểm sau:

- Phối hợp với Công ty Decoimex hoàn thiện hồ sơ pháp lý dự án Khu nhà ở Decoimex; Decoimex mở rộng đẩy nhanh tiến độ đầu tư để kinh doanh trọng tâm là khu chung cư 25 tầng, khai thác có hiệu quả quỹ đất còn lại của dự án để thu hồi vốn đầu tư cũng như hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước và các nhà đầu tư thứ phát.

- Thực hiện việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất đối với Nhà máy sản xuất cấu kiện kim loại tại Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội (địa chỉ cũ) thuộc sở hữu của công ty mẹ Tổng công ty để phát triển dự án nhà ở xã hội/nhà ở thương mại giá rẻ.

- Di dời các cơ sở sản xuất của các Công ty COMA27, Khóa Minh Khai, COMA16 ra các khu công nghiệp tập trung, thực hiện việc chuyển đổi mục đích


sử dụng đất để phát triển các dự án nhà ở xã hội/nhà ở thương mại giá rẻ, kho bãi trung chuyển hàng hóa (dịch vụ thương mại).

+ Giai đoạn 2031 - 2045 Tổng công ty xác định sẽ tập trung thực hiện một số dự án trọng điểm sau:

- Xây dựng mới trụ sở tòa nhà Văn phòng Tổng công ty tại 125D Minh Khai, phường Bạch Mai, Thành phố Hà Nội theo hình thức hỗn hợp nhằm nâng cao chất lượng và khai thác hiệu quả tài sản của Tổng công ty.

- Xây dựng 01 Nhà máy chế tạo kết cấu thép và thiết bị phi tiêu chuẩn tại khu công nghiệp tập trung có quy mô công suất đủ lớn để thực hiện các công trình trọng điểm trong và ngoài nước.

- Trên cơ sở nghiên cứu phát triển các sản phẩm là hàng công nghiệp phụ trợ sẽ đầu tư xây dựng mới các nhà máy sản xuất trực thuộc công ty mẹ để thực hiện công tác sản xuất với công nghệ hiện đại tiên tiến, tự động hóa cao.

Trên đây là “**Định hướng chiến lược phát triển Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045**”, Hội đồng quản trị Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp thu ý kiến của Đại hội đồng cổ đông và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền (nếu có), hoàn thiện và ký ban hành văn bản trên theo thẩm quyền. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TV.HĐQT;
- BKS, BDH;
- Lưu: VP, TCKH, HĐQT.





**Trịnh Nam Hải**



Số 19 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**V/v thông qua Điều lệ Tổng công ty và các Quy chế của**  
**Tổng công ty Cơ khí xây dựng – CTCP**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung Nghị định 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/06/2025; Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, Tổng công ty đã rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các quy chế. Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua:

1. Điều lệ Tổng công ty Cơ khí xây dựng – CTCP, gồm 22 Chương, 64 Điều, 56 trang;
2. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Cơ khí xây dựng – CTCP, gồm 7 Chương, 24 Điều, 21 trang;
3. Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty Cơ khí xây dựng – CTCP, gồm 7 Chương, 30 Điều, 43 trang.

Bản tổng hợp các điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy chế đính kèm tờ trình này. Toàn văn dự thảo các văn bản được đăng tải trên Website của Tổng công ty.

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho HĐQT tiếp thu ý kiến tại Đại hội và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền (nếu có), hoàn thiện sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Tổng công ty, các Quy chế trên; ký ban hành theo thẩm quyền sau khi hoàn thiện.

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT;
- BKS, BDH;
- Lưu: VP, HĐQT, TCNS.



**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
**TỔNG CÔNG TY**  
**CƠ KHÍ**  
**XÂY DỰNG**  
  
**Trịnh Nam Hải**

## TỔNG HỢP CÁC ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ COMA 2021



Quy định hiện nay	Dự thảo	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p><b>Điều 10. Giải thích thuật ngữ</b></p> <p>đ) <i>Luật Doanh nghiệp</i> là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <p>đ) <i>Luật Chứng khoán</i> là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>o) <i>Người nội bộ của Tổng công ty</i> bao gồm: Người quản lý Tổng công ty; Người đại diện pháp luật của Tổng công ty; Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên); Thư ký Tổng công ty; Người phụ trách quản trị Tổng công ty; Người được ủy quyền công bố thông tin;</p>	<p><b>Bổ sung:</b> Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;</p> <p><b>Bổ sung:</b> Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p><i>Bổ sung thêm 2 thuật ngữ sau:</i></p> <p>- <i>Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp</i> là Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2025;</p> <p>- <i>Quy chế quản lý người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp</i> là quy chế ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-BXD ngày .../.../2026 của Bộ Xây dựng.</p> <p><b>Bổ sung:</b></p> <p>o) <i>Người nội bộ của Tổng công ty</i> bao gồm: Người quản lý Tổng công ty; Người đại diện pháp luật của Tổng công ty; Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên); <b>thành viên Ban kiểm toán nội bộ</b>; Thư ký Tổng công ty; Người phụ trách quản trị Tổng công ty; Người được ủy quyền công bố thông tin;</p>	<p><i>Cập nhật các quy định pháp luật hiện hành</i></p> <p><i>Cập nhật các quy định pháp luật hiện hành</i></p> <p><i>Cập nhật các quy định pháp luật hiện hành</i></p> <p><i>Bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 và thực tế Tổng công ty</i></p>
	<p><b>Bổ sung 2 thuật ngữ sau điểm k:</b></p> <p><b>Cơ quan đại diện chủ sở hữu</b> là cơ quan, tổ chức được Chính phủ giao thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với phần vốn nhà nước đầu tư tại Tổng công ty;</p> <p><b>Người đại diện phần vốn nhà nước</b> là cá nhân được Cơ quan đại diện chủ sở hữu ủy quyền bằng văn bản để thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với phần vốn nhà nước đầu tư tại Tổng công ty.</p>	<p><i>Phù hợp với việc cập nhật các quy định pháp luật hiện hành</i></p>



<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, và thời hạn hoạt động của Tổng công ty</b>		
3. Trụ sở đăng ký của Tổng công ty: a) Địa chỉ: 125D Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. b) Điện thoại: (84.024) 38631122 c) Fax: (84.024) 38631216	<i>Sửa đổi:</i> 3. Trụ sở đăng ký của Tổng công ty: a) Địa chỉ: 125D <b>phố</b> Minh Khai, Phường Bạch Mai, Thành phố Hà Nội. b) Điện thoại: (84.024) 38631122 <i>Bỏ</i>	<i>Phù hợp với đơn vị hành chính hiện nay</i>  <i>Phù hợp với thực tế Tổng công ty</i>
<b>Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</b>		
2. s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.	<i>Sửa đổi:</i> 2. s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các khoản 3, 4, 5 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.	<i>Sửa đổi theo quy định pháp luật hiện hành</i>
<b>Điều 19. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông</b>		
a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	<i>Bổ sung:</i> a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dựa trên sổ đăng ký cổ đông, sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Tổng công ty.	<i>Bổ sung theo khoản 21 Điều 1 Luật số 76/2025/QH15</i>
<b>Điều 22. Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b>		
1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành... 5. Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành...	<i>Sửa đổi, bổ sung:</i> 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành... 5. Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành...	<i>Sửa đổi, bổ sung theo khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15</i>  <i>Sửa đổi, bổ sung theo khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15</i>
<b>Điều 23. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b>		
4. b) Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Tổng công ty qua fax hoặc thư điện tử phải	<i>Sửa đổi: bỏ từ "fax hoặc"</i>	<i>Phù hợp với thực tế Tổng công ty</i>
<b>Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b>		
3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số	<i>Sửa đổi:</i> 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty phải đảm bảo tối thiểu có 01 thành viên là thành viên không điều hành.	<i>Sửa đổi theo khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP</i>

<p>thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Tổng công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Tổng công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p>		
<p><b>Điều 28. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p>		
<p>2. r) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quyết định ban hành Quy chế công bố thông tin của Tổng công ty;</p> <p>5. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ Tổng công ty gây thiệt hại cho Tổng công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết đó và phải đền bù thiệt hại cho Tổng công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông sở hữu cổ phần của Tổng công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.</p> <p><b>Điều 31. Cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p> <p>5. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa</p>	<p><i>Bổ sung:</i></p> <p>2. r) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quyết định ban hành <b>Quy chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị</b>, Quy chế công bố thông tin của Tổng công ty;</p> <p><i>Sửa đổi khoản 5:</i></p> <p>5. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị căn cứ vào các nội dung quy định tại Luật số 68/2025/QH15 (phần liên quan đến doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% đến dưới 100% vốn điều lệ) và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành, phối hợp với Người đại diện phần vốn nhà nước báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu trước khi biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Hội đồng quản trị, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty. Trong trường hợp nghị quyết do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ Tổng công ty gây thiệt hại cho Tổng công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết đó và phải đền bù thiệt hại cho Tổng công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông sở hữu cổ phần của Tổng công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.</p> <p><i>Sửa đổi: bỏ từ "fax"</i></p>	<p><i>Bổ sung theo khoản 4 Điều 12 Nghị định 05/2019/NĐ-CP và phù hợp với thực tế Tổng công ty</i></p> <p><i>Sửa đổi theo Luật số 68/2025/QH15</i></p> <p><i>Sửa đổi phù hợp với thực tế Tổng công ty</i></p>

<p>chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Tổng công ty.</p>		
<p>8.  c) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</p>	<p>- <i>Bổ sung thêm 1 điểm sau điểm a:</i> <b>Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</b>  - <i>Bỏ từ "fax".</i></p>	<p>- <i>Bổ sung theo điểm c khoản 9 Điều 157 Luật Doanh nghiệp số 59/2019/QH14 và yêu cầu thực tế</i> - <i>Sửa đổi phù hợp với thực tế Tổng công ty</i></p>
<p>12.h) Các vấn đề đã được thông qua;</p>	<p><i>Bổ sung:</i> 12.h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</p>	<p>- <i>Bổ sung theo điểm đ khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp số 59/2019/QH14</i></p>
<p>13. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị <b>tham dự họp ký</b> và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 12 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung:</i> 13. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị <b>tham dự họp đồng ý thông qua biên bản họp ký</b> và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 12 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung theo khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15</i></p>
<p><b>Điều 33. Người phụ trách quản trị Tổng công ty</b></p>		
<p>1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị Tổng công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Tổng công ty. <b>Nhiệm kỳ</b> của Người phụ trách quản trị Tổng công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.</p> <p>3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Tổng công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. <b>Hội</b></p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung khoản 1:</i> 1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị Tổng công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Tổng công ty. <b>Người Phụ trách quản trị Tổng công ty thực hiện nhiệm vụ của Thư ký Tổng công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Điều lệ này. Thời hạn bổ nhiệm</b> của Người phụ trách quản trị Tổng công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. <i>Sửa đổi khoản 3:</i> 3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Tổng công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tế Tổng công ty</i></p>


<p><b>đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị Tổng công ty tùy từng thời điểm.</b></p>		
<p><b>Điều 34. Thư ký Tổng công ty</b></p>		
<p>1. Hội đồng quản trị <b>sẽ chỉ định một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Tổng công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị.</b> Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Tổng công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. <b>Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Tổng công ty tùy thuộc khối lượng và yêu cầu công việc từng thời điểm.</b></p> <p>2.</p> <p>a) Giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị chuẩn bị và thực hiện các công việc, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham mưu về thủ tục của các cuộc họp; tham dự các cuộc họp theo <b>quy định tại tiết 1, điểm a khoản này;</b> ghi chép biên bản các cuộc họp;</li> <li>- Thực hiện việc cung cấp thông tin và thủ tục hành chính theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.</li> <li>- Cung cấp thông tin tài chính, bản sao biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</li> <li>- Lưu trữ hồ sơ tài liệu của Hội đồng quản trị theo quy định.</li> </ul> <p>b) Giúp Tổng Giám đốc chuẩn bị và thực hiện các công việc, bao gồm:</p> <p>c) Thư ký Tổng công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin, lưu trữ tài liệu, hồ sơ <b>an toàn</b> theo quy định của pháp luật và của Tổng công ty.</p>	<p><i>Sửa đổi:</i></p> <p>1. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị <b>có thể thành lập Tổ Thư ký Tổng công ty.</b> Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm <b>thành viên Tổ Thư ký Tổng công ty</b> khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.</p> <p><i>Bỏ tiêu đề mục a</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Sửa đổi:</i> “- Tham mưu về thủ tục của các cuộc họp; tham dự và ghi chép biên bản các cuộc họp theo <b>yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc;</b>”</li> <li>- <i>Sửa đổi:</i> “- Thực hiện việc cung cấp thông tin, <b>công khai hóa thông tin</b> và thủ tục hành chính theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.”</li> </ul> <p><i>Bỏ 2 đoạn này.</i></p> <p><i>Bỏ toàn bộ nội dung mục b.</i></p> <p><i>Sửa đổi:</i> “- Thư ký Tổng công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin, lưu trữ tài liệu, hồ sơ <b>của Hội đồng quản trị</b> theo quy định của pháp luật và của Tổng công ty.”</p>	<p><i>Sửa đổi phù hợp với thực tế Tổng công ty</i></p>
<p><b>Điều 44. Trách nhiệm cần trọng, trung thực và tránh</b></p>	<p><b>các xung đột về quyền lợi</b></p>	
<p>9. Giao dịch giữa Tổng công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>9. <b>Hợp đồng,</b> giao dịch giữa Tổng công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc,</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung cho thống nhất quy định giữa các điều, khoản</i></p>

<p>soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Đối với giao dịch có giá trị <b>nhỏ hơn hoặc bằng</b> ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất: những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b) Đối với giao dịch có giá trị <b>lớn hơn</b> ba mươi lăm phần trăm (35%) hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p>	<p>Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Đối với <b>hợp đồng</b>, giao dịch có giá trị <b>nhỏ hơn</b> ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất: những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b) Đối với <b>hợp đồng</b>, giao dịch có giá trị <b>từ</b> ba mươi lăm phần trăm (35%) hoặc <b>hợp đồng</b>, giao dịch dẫn đến giá trị <b>hợp đồng</b>, giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p>	
<p><b>Phụ lục Điều lệ</b></p>	<p><i>Bỏ toàn bộ nội dung Phụ lục</i></p>	<p><i>Điều lệ đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 68/2025/QH15</i></p>

Và một số sửa đổi, bổ sung nhỏ về câu chữ cho rõ ràng và chính xác (xem trong bản dự thảo Điều lệ).

**PHÒNG TỔ CHỨC NHÂN SỰ**

**TỔNG HỢP CÁC ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ COMA**

 <b>Quy định hiện nay</b> (ĐHDCĐ 2021 thông qua)	<b>Dự thảo năm 2026</b>	<b>Lý do sửa đổi, bổ sung</b>
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;	<i>Sửa đổi, bổ sung</i> Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;	Cập nhật các quy định pháp luật hiện hành
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;	<i>Sửa đổi, bổ sung</i> Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;	Cập nhật các quy định pháp luật hiện hành
	<i>Bổ sung:</i> Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;	Cập nhật các quy định pháp luật hiện hành
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;	<i>Sửa đổi, bổ sung</i> Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025;	Cập nhật các quy định pháp luật hiện hành
<b>Điều 2. Giải thích từ ngữ</b>	<i>Bổ sung 2 thuật ngữ sau:</i> <i>Điểm k: Cơ quan đại diện chủ sở hữu là cơ quan, tổ chức được Chính phủ giao thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với phần vốn nhà nước đầu tư tại Tổng công ty;</i>	Phù hợp với việc cập nhật các quy định pháp luật hiện hành



	<p><i>Điểm l) Người đại diện phần vốn nhà nước là cá nhân được Cơ quan đại diện chủ sở hữu ủy quyền bằng văn bản để thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với phần vốn nhà nước đầu tư tại Tổng công ty.</i></p>	
<p><b>Điều 13. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>2. k) Trong lĩnh vực quản trị hệ thống:</p> <p>Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quyết định ban hành Quy chế công bố thông tin của Tổng công ty</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung điểm k khoản 2 điều 13:</i></p> <p>Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế công bố thông tin của Tổng công ty</p> <p><i>Bổ sung khoản 3:</i></p> <p>3. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị căn cứ vào các nội dung quy định tại Luật số 68/2025/QH15 (phần liên quan đến doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% đến dưới 100% vốn điều lệ) và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành, phối hợp với Người đại diện phần vốn nhà nước báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu trước khi biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Hội đồng quản trị, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty.</p>	<p><i>Bổ sung theo khoản 4 Điều 12 Nghị định 05/2019/NĐ-CP và phù hợp với thực tế Tổng công ty</i></p> <p><i>Sửa đổi, bổ sung theo Luật số 68/2025/QH15</i></p>

106  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

<p><b>Điều 15. Số lượng, cơ cấu, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn, điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị có 05 thành viên. Cơ cấu HĐQT phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành</p>	<p><i>Sửa đổi:</i></p> <p>1. Hội đồng quản trị có 05 thành viên. Cơ cấu HĐQT phải đảm bảo tối thiểu có một (01) thành viên HĐQT là thành viên không điều hành</p>	<p><i>Sửa đổi theo khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP</i></p>
<p><b>Điều 18. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị</b></p> <p>6. Cơ chế biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị:</p> <p>a) Hội đồng quản trị biểu quyết từng báo cáo, tờ trình và vấn đề trình Hội đồng quản trị tại cuộc họp. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị trong trường hợp: Biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, hoặc gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp qua thư điện tử, fax;</p> <p>7. Lập Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>c) Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị phải có chữ ký của chủ tọa, thư ký cuộc họp và các thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p> <p>Trường hợp chủ tọa, thư ký cuộc họp từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy tại điểm b khoản 7 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản.</p> <p>8. Ban hành nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:</p> <p>Hội đồng quản trị có thể thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền của HĐQT bằng việc lấy ý kiến các</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>a) Hội đồng quản trị biểu quyết từng báo cáo, tờ trình và vấn đề trình Hội đồng quản trị tại cuộc họp. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị trong trường hợp: Biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác hoặc gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp qua thư, thư điện tử;</p> <p><i>Sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>Trường hợp chủ tọa, thư ký cuộc họp từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy tại điểm b khoản 7 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.</p> <p><i>Sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>Hội đồng quản trị có thể thông qua nghị quyết thuộc</p>	<p><i>Phù hợp với thực tế Tổng công ty</i></p> <p><i>Sửa đổi, bổ sung theo khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15</i></p>



<p>thành viên HĐQT bằng văn bản. Việc lấy ý kiến bằng văn bản sẽ được thực hiện như sau:</p> <p>b) Chủ tịch HĐQT phải chuẩn bị thư lấy ý kiến các thành viên HĐQT. Thư lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau: (i) các vấn đề cần lấy ý kiến, (ii) phương án biểu quyết bao gồm: Tán thành, không tán thành, (iii) thời hạn phải gửi về Tổng công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời và (iv) họ tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT và họ tên, chữ ký của thành viên HĐQT được lấy ý kiến.</p>	<p>thẩm quyền của HĐQT bằng việc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản. Việc lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua Nghị quyết sẽ được thực hiện như sau:</p> <p>b) Chủ tịch HĐQT chỉ đạo Phụ trách quản trị Tổng công ty/Thư ký Tổng công ty chuẩn bị Hồ sơ lấy ý kiến các thành viên HĐQT. Hồ sơ lấy ý kiến bao gồm: Phiếu lấy ý kiến, Dự thảo Nghị quyết, Tờ trình và các báo cáo liên quan.</p> <p>- Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau: (i) các vấn đề cần lấy ý kiến, (ii) phương án biểu quyết bao gồm: Tán thành, không tán thành, (iii) thời hạn phải gửi về Tổng công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời và (iv) họ tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT và họ tên, chữ ký của thành viên HĐQT được lấy ý kiến.</p>	<p><i>Phù hợp với thực tế Tổng công ty</i></p>
<p><b>Điều 20. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Tổng công ty</b></p> <p>1. HĐQT bổ nhiệm 01 Phụ trách quản trị Tổng công ty để cố vấn, tham mưu cho HĐQT trong việc thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT và trong quan hệ giữa HĐQT với ĐHCĐ.</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị Tổng công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Tổng công ty. Người Phụ trách quản trị Tổng công ty thực hiện nhiệm vụ của Thư ký Tổng công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Điều lệ Tổng công ty. Thời hạn bổ nhiệm của Người phụ trách quản trị Tổng công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm</p>	<p><i>Phù hợp với thực tế Tổng công ty</i></p>

*Và một số sửa đổi, bổ sung nhỏ về câu chữ cho rõ ràng và chính xác*



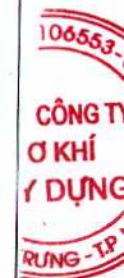
**TỔNG HỢP CÁC ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY**



Quy định hiện nay (ĐHĐCĐ 2021 thông qua)	Dự thảo năm 2026	
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;	<i>Bổ sung:</i> Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;	Cập nhật các quy định pháp luật hiện hành
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;	<i>Bổ sung:</i> Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;	Cập nhật các quy định pháp luật hiện hành
	<i>Bổ sung:</i> Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;	Cập nhật các quy định pháp luật hiện hành
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;	<i>Bổ sung</i> Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025;	Cập nhật các quy định pháp luật hiện hành
<b>Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</b> 1. Hội đồng quản trị có 05 thành viên. Cơ cấu Hội đồng quản trị phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành	<i>Sửa đổi:</i> 1. Hội đồng quản trị có 05 thành viên. Cơ cấu Hội đồng quản trị phải đảm bảo tối thiểu có một (01) thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.	<i>Sửa đổi theo khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP</i>



<p>viên không điều hành.</p>		
<p><b>Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Hội đồng quản trị</b></p> <p>i) Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty.</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>i) Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người Phụ trách quản trị Tổng công ty và người quản lý khác của Tổng công ty.</p> <p><i>Bổ sung:</i></p> <p>k) Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định của pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.</p> <p>4. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị căn cứ vào các nội dung quy định tại Luật số 68/2025/QH15 (phần liên quan đến doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% đến dưới 100% vốn điều lệ) và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành, phối hợp với Người đại diện phần vốn nhà nước báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu trước khi biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Hội đồng quản trị, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty.</p>	<p><i>Sửa đổi theo Luật số 68/2025/QH15</i></p>
<p><b>Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị</b></p> <p>3. Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị phải có chữ ký của chủ tọa, thư ký cuộc họp và các thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p> <p>Trường hợp chủ tọa, thư ký cuộc họp từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy tại khoản 2 Điều này thì biên bản này</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>3. Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị phải có chữ ký của chủ tọa, thư ký cuộc họp và các thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p> <p>Trường hợp chủ tọa, thư ký cuộc họp từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy tại khoản 2 Điều</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung theo khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15</i></p>



<p>có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản.</p>	<p>này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.</p>	
<p><b>Điều 17. Trình báo cáo hàng năm</b>  1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:  a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Tổng công ty;  b) Báo cáo tài chính;</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung:</i>  1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:  a) Báo cáo kết quả kinh doanh hằng năm và kế hoạch kinh doanh năm sau của Tổng công ty;  b) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán;</p>	<p><i>Phù hợp với thực tế Tổng công ty</i></p>

*Và một số sửa đổi, bổ sung nhỏ về câu chữ cho rõ ràng và chính xác*



Số: 20 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**V/v bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát  
Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP nhiệm kỳ 2026-2031**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022; Luật số 76/2025/QH5 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;*


*Căn cứ Luật Chứng khoán chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 19/11/2024 sửa đổi một số điều Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Luật Quản lý và Đầu tư vốn nhà nước tại các doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;*

*Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP;*

Để đảm bảo cơ cấu tổ chức của Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP theo đúng quy định, Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty thông qua việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên.
2. Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 thành viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TV HĐQT;
- Lưu: VP, HĐQT, TCNS.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trịnh Nam Hải**

Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2026

## **THÔNG BÁO**

**Về việc ứng cử, đề cử nhân sự để bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Tổng công ty Cơ khí xây dựng- CTCP, nhiệm kỳ 2026-2031**

Kính gửi: Quý cổ đông của Tổng công ty Cơ khí xây dựng- CTCP

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP;*

Theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, cơ cấu Hội đồng quản trị Tổng công ty gồm 05 thành viên, Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, đến năm 2026 các thành viên HĐQT và BKS đã hết nhiệm kỳ 2021-2026, do đó Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 sẽ tiến hành bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031, để đảm bảo quyền đề cử, ứng cử, Tổng công ty xin thông báo tới quý cổ đông về việc ứng cử/ đề cử ứng viên vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031 cụ thể như sau:

### **I. Về việc ứng cử/ đề cử ứng viên vào HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031**

1. Số lượng bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 là: 05 thành viên
2. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

Việc đề cử/ứng cử thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp.

3. Điều kiện và tiêu chuẩn của các ứng viên đề cử vào HĐQT

Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 1, Điều 155 của Luật Doanh nghiệp 2020, khoản 4 Điều 26 Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, cụ thể:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý, kinh doanh của Tổng công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty;
- c) Thành viên HĐQT của Tổng công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác;
- d) Không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty; người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Tổng công ty;
- đ) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật và các quy chế của Tổng công ty.

### **II. Về việc ứng cử/ đề cử ứng viên vào BKS nhiệm kỳ 2026-2031**

1. Số lượng bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031: 03 thành viên
2. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát



Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp.

3. Tiêu chuẩn của các ứng viên đề cử vào Ban kiểm soát

a) Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp 2020, khoản 2 Điều 41 Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

b) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty;

- Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

- Là người có quan hệ gia đình của Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty; người đại diện phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty, người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp.

- Là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty.

a) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

d) Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức, trung thực, liêm khiết, hiểu biết luật pháp;

e) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

**III. Hồ sơ tham gia đề cử ứng viên HĐQT/BKS**

- Đơn xin ứng cử, đề cử tham gia HĐQT/BKS (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);

- Bản sao CCCD/Hộ chiếu.

- Các văn bằng, chứng chỉ chứng nhận trình độ chuyên môn và bồi dưỡng nghiệp vụ.

- Các giấy tờ khác liên quan đến tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT/BKS theo Điều lệ của Tổng công ty và quy định của pháp luật có liên quan.

**IV. Thời hạn và địa chỉ gửi hồ sơ ứng cử, đề cử**

Hồ sơ ứng cử, đề cử gửi về Ban Tổ chức Đại hội trước 10h ngày 25/6/2026 theo địa chỉ sau:

Phòng Tổ chức nhân sự Tổng công ty Cơ khí xây dựng- CTCP

Địa chỉ: 125D Minh Khai, Phường Bạch Mai, TP.Hà Nội

Điện thoại: 0243 863 1122

Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Cơ khí xây dựng- CTCP sẽ tổng hợp danh sách các cá nhân đủ điều kiện được ứng cử, đề cử đưa vào danh sách bầu chính thức tại Đại hội đồng cổ đông. 1

Trân trọng thông báo!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Trịnh Nam Hải**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**ĐƠN ỨNG CỬ**

THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT  
TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CTCP, NHIỆM KỲ 2026-2031

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Tổng công ty Cơ khí xây dựng

Tôi tên là: .....

CCCD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... Cổ phần

(Bằng chữ: .....) )

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): .....

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cơ khí xây dựng cho tôi được đăng ký tham gia ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP trong kỳ Đại hội đồng cổ đông ngày 30/6/2026.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, tôi xin đem năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP.

Trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



**ĐƠN ĐỀ CỬ**

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT  
TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CTCP, NHIỆM KỲ 2026-2031**

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân): .....  
CCCD/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....  
Địa chỉ:.....  
Hiện đang sở hữu: .....Cổ phần  
(Bằng chữ:.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....  
Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP cho tôi được đề cử:

Ông/Bà: .....  
CCCD/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....  
Địa chỉ:.....  
Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....  
Hiện đang sở hữu: .....Cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): .....

Làm ứng cử viên tham gia HĐQT/BKS Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP nhiệm kỳ 2026-2031 được bầu trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 30/6/2026.

Trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)

- Đối với cổ đông pháp nhân:

(1) Người đại diện pháp luật ký tên và đóng dấu;

(2) Trường hợp pháp nhân cử đại diện vốn (đại diện theo ủy quyền), thì người đại diện ký tên và đính kèm các văn bản cử người đại diện vốn theo quy định.

- Đề nghị ứng viên gửi hồ sơ kèm theo về Tổng công ty Cơ khí xây dựng (Phòng Tổ chức nhân sự) trước 25/6/2026. Địa chỉ: 125D Minh Khai, Phường Bạch Mai, Thành phố Hà Nội. Điện thoại: (84-24) 3863 11 22

(1) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai.

(2) Bản sao hợp lệ Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương

(3) Bản sao hợp lệ CCCD/ hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**ĐƠN ĐỀ CỬ (THEO NHÓM)**

**ĐỀ CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT  
TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CTCP, NHIỆM KỲ 2026-2031**

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP

Hôm nay, ngày / /2026, tại ..... , chúng  
tôi là những cổ đông của Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP cùng nhau nắm giữ  
..... cổ phần, chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty, có tên  
trong Danh sách đính kèm cùng nhất trí đề cử:

Ông (bà) .....  
CCCD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: ..... Cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

Làm ứng viên tham gia HĐQT/BKS Tổng công ty Cơ khí xây dựng- CTCP, nhiệm kỳ  
2026-2031 được bầu trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 30/6/2026

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông (bà): .....

CMND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Hiện đang sở hữu: ..... Cổ phần (Bằng chữ:.....)

Hiện đang sở hữu: ..... Cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): .....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề  
cử vào Hội đồng quản trị Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP.

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:** Để việc tổ chức Đại hội được thành công đề nghị quý cổ đông gửi Văn bản này tới Ban tổ chức  
Tổng công ty Cơ khí xây dựng (qua Phòng Tổ chức nhân sự). Địa chỉ: 125D Minh Khai, Phường Bạch Mai,  
Thành phố Hà Nội trước 10h ngày 25/6/2026.





11. Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm

12. Tổng số lượng cổ phần nắm giữ, trong đó:

+ Số lượng cổ phần do cá nhân nắm giữ: ..... cổ phần.

+ Số lượng cổ phần được ủy quyền nắm giữ: .....cổ phần.

13. Hành vi vi phạm pháp luật:

14. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**Xác nhận của đơn vị công tác**

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**Người khai**

(ký, ghi rõ họ tên)

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2026



**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CTCP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp; Luật Chứng khoán chứng khoán; Luật Quản lý và Đầu tư vốn nhà nước tại các doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP số /BB-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2026.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, định hướng của Tổng công ty Cơ khí xây dựng-CTCP với các nội dung chính sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025

a) Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025 của toàn Tổng công ty

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025	Thực hiện năm 2025	% TH/KH
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	398,27	401,09	101%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	361,73	330,04	91%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	8,06	19,24	239%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	35,79	28,43	79%
5	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	15,92	11,35	71%
6	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	10,17	11,09	109%

b) Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025 của Công ty mẹ Tổng công ty

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025	Thực hiện năm 2025	% TH/KH
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	152,57	165,42	108%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	140,29	148,44	106%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,06	5,77	114%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	16,86	12,76	76%
5	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	1,15	0,72	63%
6	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	14,74	17,40	118%

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026

### a) Bảng kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026 của toàn Tổng công ty

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch 2026	% KH/TH
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	401,09	443,27	111%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	330,04	406,93	123%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19,24	13,54	70%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	28,43	34,78	122%
5	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	11,35	15,80	139%
6	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	11,09	12,54	113%

### b) Bảng kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026 của Công ty mẹ Tổng công ty

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch 2026	% KH/TH
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	165,42	180,27	109%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	148,44	164,81	111%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,77	6,61	115%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	12,76	13,03	102%
5	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	0,72	2,50	347%
6	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	17,40	19,28	111%

Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026. Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư để phù hợp với tình hình thực tế hoạt động năm 2026 sau khi có ý kiến thỏa thuận của Bộ Xây dựng là đại diện Chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty.

## 3. Định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2026-2030

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	KH 2026		KH 2027		KH 2028		KH 2029		KH 2030	
		Toàn TCT	C.ty Mẹ	Toàn TCT	C.ty Mẹ	Toàn TCT	C.ty Mẹ	Toàn TCT	C.ty Mẹ	Toàn TCT	C.ty Mẹ
1	Giá trị sản lượng	443,27	180,27	487,60	198,30	956,36	418,13	1.194,99	459,94	1.385,99	505,93
2	Doanh thu	406,93	164,81	447,62	181,29	872,39	379,42	1.089,62	417,36	1.263,59	459,10
3	Lợi nhuận trước thuế	13,54	6,61	13,95	6,81	62,36	25,01	87,10	27,02	104,52	29,22
4	Nộp ngân sách	34,79	13,03	86,52	13,68	128,35	24,36	67,77	25,08	75,84	26,89
5	Giá trị đầu tư	15,80	2,50	16,59	2,63	434,66	200,00	620,40	220,00	753,17	242,00
6	Thu nhập bình quân (Trđ/người/tháng)	12,54	19,28	14,00	19,66	14,44	20,05	14,82	20,45	15,20	20,86

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026, giai đoạn 2026-2031 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2026 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP.

1. Báo cáo tài chính Công ty mẹ Tổng công ty

a) Tài sản - Nguồn vốn

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>Đồng</b>	<b>392.783.894.100</b>
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	181.521.470.536
2	Tài sản dài hạn	Đồng	211.262.423.564
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>Đồng</b>	<b>392.783.894.100</b>
1	Nợ phải trả	Đồng	388.487.578.243
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	4.296.315.857

b) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	148.444.890.978
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	5.771.872.691
3	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	4.200.480.999

2. Báo cáo tài chính Hợp nhất toàn Tổng công ty



## a) Tài sản - Nguồn vốn

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
<b>I</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>Đồng</b>	<b>870.183.094.531</b>
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	624.657.791.385
2	Tài sản dài hạn	Đồng	245.525.303.146
<b>II</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>Đồng</b>	<b>870.183.094.531</b>
1	Nợ phải trả	Đồng	896.794.207.245
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	(26.611.112.714)

## b) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	330.096.020.493
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	19.237.905.749
3	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	14.600.784.628

**Điều 5.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 theo Tờ trình số .../TTr-HĐQT ngày .../6/2026 của Hội đồng quản trị.

**Điều 6.** Thông qua mức tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025, kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Tờ trình số .../TTr-HĐQT ngày .../6/2026 của Hội đồng quản trị cụ thể:

## 1. Tổng quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025

TT	Chức danh	Kế hoạch		Thực hiện		Tỷ lệ TH/KH (%)
		Số người	Tổng mức tiền lương, thù lao (trđ)	Số người	Tiền lương, thù lao (trđ)	
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		<b>1.065,6</b>		<b>1.065,6</b>	
<b>1</b>	<b>Tiền lương</b>	2	<b>921,6</b>	2	<b>921,6</b>	
1.1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	508,8	1	508,8	100%
1.2	Thành viên HĐQT chuyên trách	1	412,8	1	412,8	100%
<b>2</b>	<b>Thù lao</b>					
1	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	3	144,0	3	144,0	100%
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>		<b>470,4</b>		<b>470,4</b>	<b>100%</b>
<b>1</b>	<b>Tiền lương</b>					
	Trưởng Ban Kiểm soát	1	422,4	1	422,4	100%
<b>2</b>	<b>Thù lao</b>					

Thành viên Ban KS kiêm nhiệm	2	48,0	2	48,0	100%
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.536,0</b>		<b>1.536,0</b>	<b>100%</b>

2. Mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026:

TT	Chức danh	Số người	Mức tiền lương và thù lao tối đa (tr/đ/tháng)	Số tháng/năm	Tổng mức tiền lương, thù lao tối đa (tr/đ/năm)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				<b>1.074</b>
<b>1</b>	<b>Tiền lương</b>				<b>894</b>
1.1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	53	12	636
1.2	Thành viên HĐQT chuyên trách	1	43	6	258
<b>2</b>	<b>Thù lao</b>				
	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	3	5	12	180
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>				<b>576</b>
<b>1</b>	<b>Tiền lương</b>				
	Trưởng Ban Kiểm soát	1	44	12	528
<b>2</b>	<b>Thù lao</b>				
	Thành viên BKS kiêm nhiệm	2	2	12	48
	<b>Tổng cộng</b>				<b>1.650</b>

**Điều 7.** Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập sẽ được lựa chọn để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm của Tổng công ty trong năm 2026 theo nội dung Tờ trình số .../TTr-BKS ngày .../6/2026 của Ban Kiểm soát Tổng công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán theo danh sách dưới đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPAVIETNAM)
2. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA)
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình “Định hướng chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2026-2031, tầm nhìn đến năm 2045” theo Tờ trình số .../TTr-HĐQT ngày .../6/2026 của Hội đồng quản trị.

**Điều 9.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT Tổng công ty theo Tờ trình số .../TTr-HĐQT ngày .../6/2026 của Hội đồng quản trị.

**Điều 10.** Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/6/2026. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, các cổ đông và các tập thể, cá nhân

có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động, nhiệm vụ của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 10;
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- SGDCK Hà Nội;
- Website COMA (t/b);
- Các phòng, ban, trung tâm (để t/h);
- Lưu: VP, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Trịnh Nam Hải**